

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

- 1 Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai
- 2 Địa chỉ: Số 02, Đồng Khởi, P. Tam Hoà, Biên Hòa, Đồng Nai
- 3 Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: từ 24/24 hàng ngày
- 4 Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
1	Ngô Đức Tuấn	003847/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội thần kinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Giám đốc; Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật		
2	Lê Thị Phương Trâm	000215/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa tai mũi họng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Phó giám đốc; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa tai mũi họng		
3	Đinh Cao Minh	003818/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013 1263/QĐ-BVĐKĐN ngày 10/6/2021 682/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Siêu âm thực hành; Đọc kết quả điện tâm đồ	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Phó giám đốc; Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Siêu âm thực hành; Đọc kết quả điện tâm đồ		
4	Đặng Hà Hữu Phước	003826/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013 682/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/5/2023 260/QĐ-BVĐKĐN ngày 24/02/2021 371/QĐ-BVĐKĐN ngày 31/3/2022	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Đọc kết quả điện tâm đồ; Siêu âm tim; Điều trị bệnh lý mạch máu bằng phương pháp can thiệp nội mạch	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Phó giám đốc; Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Đọc kết quả điện tâm đồ; Siêu âm tim; Điều trị bệnh lý mạch máu bằng phương pháp can thiệp nội mạch		
5	Đỗ Thị Thiện	000988/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Phó giám đốc; Trưởng khoa Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh; Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa		
6	Nguyễn Tất Trung	001526/ĐNAI-CCHN 683/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 682/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Siêu âm thực hành; Đọc kết quả điện tâm đồ	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Trưởng phòng-phòng Kế hoạch tổng hợp; Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Siêu âm thực hành; Đọc kết quả điện tâm đồ		thay đổi thời gian



STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
7	Đào Tân Hiệp	003846/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013 327/QĐ-SYT ngày 31/3/2017 682/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/5/2018	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu; Đọc kết quả điện tâm đồ	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Trưởng khoa Khám bệnh; Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu; Đọc kết quả điện tâm đồ		thay đổi thời gian
8	Nguyễn Thanh Nhựt	014599/HCM-CCHN ngày 27/12/2013 114/QĐ-BVĐKĐN ngày 22/01/2021 682/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp; Siêu âm tim và bệnh lý tim mạch; Thông tim can thiệp; Đọc kết quả điện tâm đồ	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Trưởng Khoa Can thiệp tim mạch; Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp; Siêu âm tim và bệnh lý tim mạch; Thông tim can thiệp; Đọc kết quả điện tâm đồ		thay đổi thời gian
9	Lê Thị Ngọc Yến	004330/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013 1320/QĐ-SYT ngày 03/9/2015 681/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 682/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Thận nhân tạo; Đọc kết quả điện tâm đồ	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Trưởng khoa Lọc máu-Thận nhân tạo; Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Thận nhân tạo; Đọc kết quả điện tâm đồ		
10	Phan Thanh Thủy	003809/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013 682/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Đọc kết quả điện tâm đồ	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Trưởng khoa Hô hấp; Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Đọc kết quả điện tâm đồ		thay đổi thời gian
11	Đào Nguyễn Minh Châu	003804/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013 1265/QĐ-BVĐKĐN ngày 16/6/2021 682/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/5/2023	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Siêu âm thực hành; Đọc kết quả điện tâm đồ	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Trưởng khoa Hồi sức tích cực chống độc; Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Thực hiện kỹ thuật Siêu âm thực hành; Đọc kết quả điện tâm đồ		
12	Võ Tuấn Anh	0025477/BYT-CCHN ngày 28/11/2014 2337/QĐ-BVĐKĐN ngày 16/11/2021 2338/QĐ-BVĐKĐN ngày 16/11/2021 963/QĐ-BVĐKĐN ngày 19/5/2021	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại lồng ngực, tim mạch; Can thiệp mạch máu ngoại biên; Điều trị bệnh lý mạch máu bằng phương pháp can thiệp nội mạch; Siêu âm tim	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Trưởng khoa Ngoại lồng ngực - tim mạch; Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại lồng ngực, tim mạch; Can thiệp mạch máu ngoại biên; Điều trị bệnh lý mạch máu bằng phương pháp can thiệp nội mạch; Siêu âm tim		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
13	Nguyễn Đăng Minh	004312/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Trưởng khoa Ngoại Thần kinh; Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại		
14	Nguyễn Hoàng Trung	005198/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Trưởng khoa Chẩn đoán hình ảnh; Bác sĩ chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh		
15	Lê Ngân	004321/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013 680/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại chấn thương chỉnh hình; Phẫu thuật nội soi khớp	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Trưởng khoa Chấn thương chỉnh hình; Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại chấn thương chỉnh hình; Phẫu thuật nội soi khớp		
16	Phạm Xuân Sơn	003636/ĐNAI-CCHN 680/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Nội soi ổ bụng tiết niệu nâng cao	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Trưởng khoa Ngoại tiết niệu, Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Nội soi ổ bụng tiết niệu nâng cao		
17	Trần Quốc Vĩ	003616/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Trưởng khoa Ngoại Tổng quát; Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại		
18	Huỳnh Phúc Hưng	003812/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013 828/QĐ-SYT ngày 03/8/2017	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Nội soi tiêu hóa	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Trưởng khoa Nội soi; Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Nội soi tiêu hóa	Phòng khám Đa khoa Y Đức Trị An (Hố Nai 3, Trảng Bom, Đồng Nai) 07h00-18h00 chủ nhật trừ ngày trực tại BV	thay đổi thời gian
19	Nguyễn Đình Quang	003819/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013 682/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Nội thần kinh; Đọc kết quả điện tâm đồ	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Trưởng khoa Nội thần kinh; Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Nội thần kinh; Đọc kết quả điện tâm đồ		thay đổi thời gian
20	Nguyễn Thị Thúy Hằng	003820/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013 1264/QĐ-BVĐKĐN ngày 10/6/2021 682/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa; Siêu âm thực hành; Đọc kết quả điện tâm đồ	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Trưởng khoa Nội tiết; Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa; Siêu âm thực hành; Đọc kết quả điện tâm đồ		thay đổi thời gian

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
21	Nguyễn Thị Bích Vân	003837/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013 683/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 682/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Siêu âm tim và mạch máu; Đọc kết quả điện tâm đồ	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Trưởng khoa Nội tim mạch; Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Siêu âm tim và mạch máu; Đọc kết quả điện tâm đồ.		thay đổi thời gian
22	Nguyễn Văn Định	005191/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013	Khám bệnh, chữa bệnh Gây mê hồi sức	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Trưởng khoa Phẫu thuật Gây mê hồi sức; Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Gây mê hồi sức	Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai 2 (Số 02, Đồng Khởi, Tam Hòa, Biên Hòa, Đồng Nai) Thứ bảy, chủ nhật trực ngày trực tại BV	thay đổi thời gian
23	Nguyễn Như Giao	004349/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Trưởng khoa Phục hồi chức năng-Vật lý trị liệu; Kỹ thuật viên phục hồi chức năng		
24	Hồ Thị Hiền	003670/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013 694/QĐ-SYT ngày 22/4/2019	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt; Chẩn đoán hình ảnh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Trưởng khoa Răng hàm mặt; Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt; Chẩn đoán hình ảnh		
25	Nguyễn Mạnh Hoan	003638/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013 673/QĐ-SYT ngày 22/4/2019	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Siêu âm	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Trưởng khoa Sản; Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Siêu âm		
26	Hoàng Lê Minh Tuấn	003652/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013 660/QĐ-SYT ngày 22/4/2019	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Siêu âm	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Trưởng khoa Sản; Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Siêu âm		
27	Bùi Văn Chung	003662/ĐNAI-CCHN 680/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 684/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai-Mũi-Họng; Phẫu thuật nội soi mũi xoang; Nội soi tai mũi họng chẩn đoán	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Trưởng khoa Tai mũi họng; Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai-Mũi-Họng; Phẫu thuật nội soi mũi xoang; Nội soi tai mũi họng chẩn đoán		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
28	Dương Tấn Thọ	003817/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013 1261/QĐ-BVĐKĐN ngày 10/6/2021 682/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Siêu âm thực hành; Đọc kết quả điện tâm đồ	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Trưởng khoa Tiêu hóa; Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Siêu âm thực hành; Đọc kết quả điện tâm đồ		thay đổi thời gian
29	Lê Đức Nhân	003637/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại ung bướu	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Trưởng khoa Ung bướu; Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại ung bướu		
30	Đào Minh Ý	0009845/ĐNAI-CCHN ngày 22/4/2016 957/QĐ-SYT ngày 08/4/2019	Chuyên khoa Xét nghiệm: Vi sinh Chuyên khoa Xét nghiệm	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Trưởng khoa vi sinh; Kỹ thuật viên Chuyên khoa Xét nghiệm: Vi sinh; Chuyên khoa Xét nghiệm		thay đổi thời gian
31	Nguyễn Thị Mai Liên	003813/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013 740/QĐ-SYT ngày 03/6/2016 682/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Chuyên khoa Dinh dưỡng lâm sàng; Đọc kết quả điện tâm đồ	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Trưởng khoa Dinh dưỡng; Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Chuyên khoa Dinh dưỡng lâm sàng; Đọc kết quả điện tâm đồ		thay đổi thời gian
32	Đặng Văn Phụng	009997/ĐNAI-CCHN ngày 03/06/2016 989/QĐ-SYT ngày 13/7/2022	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa giải phẫu bệnh; Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Trưởng khoa Giải phẫu bệnh; Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa giải phẫu bệnh; Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa		
33	Nguyễn Thị Kiều Oanh	003829/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013 1365/QĐ-SYT ngày 10/9/2015	Chuyên khoa Huyết học; Chuyên khoa xét nghiệm hóa sinh	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Trưởng khoa Hóa sinh; Bác sĩ Chuyên khoa Huyết học; Chuyên khoa xét nghiệm hóa sinh		thay đổi thời gian
34	Nguyễn Thị Ngọc Hiền	003684/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Trưởng khoa Y học cổ truyền; Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền		thay đổi thời gian
35	Nguyễn Phúc Hiền	003673/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Trưởng khoa Mắt; Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa mắt		
36	Lê Văn Thống Nhất	0007767/ĐNAI-CCHN ngày 18/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; chuyên khoa Huyết học - Truyền máu	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Trưởng khoa Truyền máu huyết học; Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; chuyên khoa Huyết học - Truyền máu		thay đổi thời gian

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
37	Trần Thị Hà Phương	0008939/ĐNAI-CCHN ngày 21/01/2015	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Trưởng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn; Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền		
38	Cao Thị Hải Yến	005621/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Trưởng phòng Điều dưỡng		
39	Lê Thị Thu Hà	003807/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013 674/QĐ-SYT ngày 22/04/2019 682/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/5/2018	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh; Đọc kết quả điện tâm đồ	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Phó trưởng khoa Cấp cứu tổng hợp; Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh; Đọc kết quả điện tâm đồ		
40	Bùi Thanh Tuấn	003041/TTH-CCHN ngày 12/02/2016	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Phó trưởng khoa Cấp cứu tổng hợp; Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại		
41	Nguyễn Thị Hằng	000789/ĐNAI-CCHN ngày 01/11/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Phó trưởng khoa Mắt; Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa mắt		
42	Nguyễn Văn Kỳ	003635/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013 680/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Phẫu thuật nội soi khớp	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Phó trưởng khoa Chấn thương chỉnh hình; Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Phẫu thuật nội soi khớp		
43	Nguyễn Công Tiến	004319/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013 208/QĐ-BVĐKĐN ngày 23/2/2023 684/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Siêu âm tim và bệnh lý tim mạch; Nội soi trung thất, nội soi phế quản	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Phó trưởng khoa Ngoại lồng ngực -tim mạch; Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Siêu âm tim và bệnh lý tim mạch; Nội soi trung thất, nội soi phế quản		
44	Lê Hải Hà	003629/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013 1362/QĐ-SYT ngày 13/12/2017	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Khám bệnh, chữa bệnh ngoại thần kinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Phó trưởng khoa Ngoại Thần kinh; Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Khám bệnh, chữa bệnh ngoại thần kinh		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
45	Võ Xuân Chuyên	000031/ĐNAI-CCHN ngày 16/4/2012 1069/QĐ-SYT ngày 27/9/2017 683/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại niệu; Siêu âm tổng quát	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Phó trưởng khoa Ngoại tiết niệu, Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại niệu; Siêu âm tổng quát		
46	Nguyễn Hữu Huy	003624/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Phó trưởng khoa Ngoại tổng quát; Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại		
47	Đoàn Quốc Duy	0009696/ĐNAI-CCHN ngày 15/03/2016 682/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Đọc kết quả điện tâm đồ	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Phó trưởng khoa Nhiễm; Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Đọc kết quả điện tâm đồ		thay đổi thời gian
48	Lê Thị Hồng Nga	0008644/ĐNAI-CCHN ngày 19/9/2014 686/QĐ-SYT ngày 22/4/2019 379/QĐ-SYT ngày 16/3/2016 683/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội thần kinh; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Siêu âm; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội soi tiêu hóa; Siêu âm chẩn đoán	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phó Trưởng khoa Nội soi; Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội thần kinh; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Siêu âm; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội soi tiêu hóa; Siêu âm chẩn đoán	Phòng khám đa khoa Nguyễn An Phúc (613 Đồng Khởi, KP8, Tân Phong, BH, ĐN) 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật; trừ ngày trực tại BV	thay đổi thời gian
49	Huỳnh Tấn Phúc	005175/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013 682/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Nội thần kinh; Đọc kết quả điện tâm đồ	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Phó trưởng khoa Nội thần kinh; Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Nội thần kinh; Đọc kết quả điện tâm đồ		thay đổi thời gian
50	Đào Kim Luân	0008571/ĐNAI-CCHN ngày 20/8/2014 683/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 682/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa; Siêu âm bụng tổng quát; Đọc kết quả điện tâm đồ	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Phó trưởng khoa Nội tiết; Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa; Siêu âm bụng tổng quát; Đọc kết quả điện tâm đồ		thay đổi thời gian
51	Trần Thị Bích Thảo	210054/CCHN-BQP ngày 19/02/2016 682/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 2494/QĐ-BVĐKĐN ngày 29/12/2023	Khám chữa bệnh Đa khoa Đọc kết quả điện tâm đồ Tiêm khớp, tiêm gân và các bệnh lý liên quan	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Phó trưởng khoa Nội tổng hợp; Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Thực hiện kỹ thuật Đọc kết quả điện tâm đồ; Thực hiện kỹ thuật Tiêm khớp, tiêm gân và các bệnh lý liên quan		thay đổi thời gian



STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
52	Nguyễn Tấn Phước	0007616/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Phó trưởng khoa Thăm dò chức năng; Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh		
53	Nguyễn Thái Hòa	010778/ĐNAI-CCHN ngày 30/3/2017 763/QĐ-BVĐKĐN ngày 02/6/2022 764/QĐ-BVĐKĐN ngày 02/6/2022	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Điện tâm đồ (ECG); Nội soi dạ dày, nội soi đại tràng và nội soi điều trị	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Phó Trưởng khoa Tiêu hóa; Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Thực hiện kỹ thuật về Điện tâm đồ (ECG); Thực hiện Kỹ thuật Nội soi dạ dày, nội soi đại tràng và nội soi điều trị		thay đổi thời gian
54	Nguyễn Thị Ngọc Thảo	010709/ĐNAI-CCHN ngày 20/01/2017	Chuyên khoa xét nghiệm	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Phó trưởng khoa Truyền máu huyết học; Chuyên khoa xét nghiệm		thay đổi thời gian
55	Phạm Tuấn Lịch	0007604/ĐNAI-CCHN ngày 27/11/2013 680/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 683/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại Ung bướu; Phẫu thuật nội soi tổng quát; Siêu âm bụng tổng quát	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Phó trưởng khoa Ung bướu; Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại Ung bướu; Phẫu thuật nội soi tổng quát; Siêu âm bụng tổng quát		
56	Kim Ngọc Sĩ Ha	0007598/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ung bướu	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Phó trưởng khoa Ung bướu-Y học hạt nhân; Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ung bướu		
57	Trần Thị Ngọc Châu	0009280/ĐNAI-CCHN ngày 14/8/2015 1178/QĐ-SYT ngày 02/11/2017	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Chuyên khoa Xét nghiệm	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Phó trưởng khoa Vi sinh; Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Chuyên khoa xét nghiệm		thay đổi thời gian
58	Huỳnh Trọng Quý	003685/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Phó trưởng khoa Y học cổ truyền; Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền		thay đổi thời gian
59	Nguyễn Thị Kim Minh	004448/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Phó trưởng phòng Điều dưỡng; Điều dưỡng chăm sóc		
60	Trần Thị Hường	004334/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Phó trưởng phòng Điều dưỡng; Điều dưỡng chăm sóc		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
61	Diệp Hồng Yến	0009745/ĐNAI-CCHN ngày 11/4/2016 698/QĐ-SYT ngày 22/4/2019	Chuyên khoa Xét nghiệm hóa sinh; Chuyên khoa Xét nghiệm	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Phó trưởng khoa Hóa sinh; Kỹ thuật viên xét nghiệm		thay đổi thời gian
62	Nguyễn Thanh An	003478/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Phó trưởng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn; Điều dưỡng chăm sóc		
63	Trần Thị Khánh Vân	008931/ĐNAI-CCHN 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
64	Cao Hùng Linh Ân	012581/ĐNAI-CCHN ngày 06/04/2020 2520/QĐ-BVĐKĐN ngày 31/12/2022 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Kỹ thuật thông tim chẩn đoán	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Thực hiện kỹ thuật thông tim chẩn đoán; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
65	Đỗ Hữu Nguyên	011968/ĐNAI-CCHN ngày 24/7/2019 683/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Siêu âm tim, siêu âm mạch máu	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Thực hiện Kỹ thuật Siêu âm tim, siêu âm mạch máu; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
66	Nguyễn Văn Tới	010972/ĐNAI-CCHN ngày 05/12/2017 111/QĐ-BVĐKĐN ngày 22/01/2021 682/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024 546/QĐ-BVĐKĐN ngày 23/4/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Siêu âm tim và thông tim can thiệp; Đọc kết quả điện tâm đồ; Thực hiện dịch vụ kỹ thuật cấy máy tạo nhịp	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Thực hiện Kỹ thuật Siêu âm tim và thông tim can thiệp; Đọc kết quả điện tâm đồ; Thực hiện dịch vụ kỹ thuật cấy máy tạo nhịp; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
67	Phan Thị Phương Anh	0009387/ĐNAI-CCHN ngày 07/10/2015 113/QĐ-BVĐKĐN ngày 22/01/2021 682/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Siêu âm tim và thông tim can thiệp; Đọc kết quả điện tâm đồ	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Thực hiện Kỹ thuật Siêu âm tim và thông tim can thiệp; Đọc kết quả điện tâm đồ; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian



STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
68	Trần Tiến Đức	010270/ĐNAI-CCHN ngày 19/8/2016 115/QĐ-BVĐKĐN ngày 22/01/2021 682/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Siêu âm tim và thông tim can thiệp; Đọc kết quả điện tâm đồ	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Thực hiện Kỹ thuật Siêu âm tim, thông tim can thiệp; Đọc kết quả điện tâm đồ.; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
69	Lê Quang Hiếu	013858/ĐNAI-CCHN cấp ngày 03/11/2021 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
70	Lê Tuấn Anh	013732/ĐNAI-CCHN ngày 08/06/2021 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
71	Quảng Đại Hưng	013946/ĐNAI-CCHN ngày 29/11/2021	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa		
72	Trịnh Vũ Thu Hằng	014279/ĐNAI-CCHN ngày 18/5/2022	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa		
73	Võ Minh Tâm	014489/ĐNAI-CCHN ngày 05/9/2022	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa		
74	Nguyễn Minh Hoàng	014700/ĐNAI-CCHN ngày 16/12/2022	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa		
75	Trịnh Thị Thúy Hằng	015033/ĐNAI-CCHN ngày 21/8/2023	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa		
76	Nguyễn Thị Thu Thủy	014979/ĐNAI-CCHN ngày 21/8/2023	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
77	Lù Thị Diệu Hiền	003364/ĐNAI-CCHN ngày 08/8/2018 443/QĐ-BVĐKĐN ngày 04/3/2021	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Đọc kết quả chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Đọc kết quả chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh		
78	Phạm Thị Chinh	011441/ĐNAI-CCHN ngày 20/3/2019 445/QĐ-BVĐKĐN ngày 04/3/2021	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Đọc kết quả chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Đọc kết quả chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh		
79	Nguyễn Nguyên Ngọc	010370/ĐNAI-CCHN ngày 22/9/2016	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh		
80	Thạch Thị Hương	0009618/ĐNAI-CCHN ngày 03/2/2016 616/QĐ-SYT ngày 08/6/2020	Chuyên khoa siêu âm; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Chuyên khoa siêu âm; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh		
81	Nguyễn Văn Đàn	014958/ĐNAI-CCHN ngày 09/6/2023 2497/QĐ-BVĐKĐN ngày 29/12/2023	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Đọc kết quả chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Đọc kết quả chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh		
82	Cát Thị Phương Chi	001523/ĐNAI-CCHN ngày 10/5/2023	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh		
83	Nguyễn Thị Mỹ Dung	010592/ĐNAI-CCHN ngày 25/11/2016	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa		
84	Trần Thị Tuyết Nhung	011440/ĐNAI-CCHN ngày 20/3/2019 444/QĐ-BVĐKĐN ngày 04/3/2021	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Đọc kết quả chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Đọc kết quả chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh		
85	Nguyễn Hoài Bảo	0009360/ĐNAI-CCHN ngày 06/09/2015 680/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Phẫu thuật nội soi khớp	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Phẫu thuật nội soi khớp; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		
86	Sỹ Phương Thanh	0009540/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại chẩn thương chỉnh hình	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại chẩn thương chỉnh hình		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
87	Nguyễn Phạm Xuân Vinh	004039/ĐNAI-CCHN 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	07h00-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		
88	Đoàn Minh Toàn	013678/ĐNAI-CCHN 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	07h00-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		
89	Hoàng Hữu Huynh	010186/ĐNAI-CCHN 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	07h00-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		
90	Hoàng Văn Khánh	003651/ĐNAI-CCHN 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	07h00-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		
91	Nguyễn Văn Phước Khiêm	012671/ĐNAI-CCHN 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	07h00-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		
92	Phạm Hùng Long	012817/ĐNAI-CCHN 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	07h00-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		
93	Trần Văn Chí	003382/ĐNAI-CCHN 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	07h00-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		
94	Võ Hiến Thông	014258/ĐNAI-CCHN 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	07h00-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		
95	Võ Tá Học	010486/ĐL-CCHN 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	07h00-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		
96	Kheo Hoàng Uyên Vi	005173/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	07h00-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
97	Nguyễn Thị Thanh Huyền	013247/ĐNAI-CCHN ngày 23/11/2020	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa		
98	Trần Anh Ngọc	013430/ĐNAI-CCHN ngày 03/02/2021	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa		
99	Lê Quốc Khánh	004934/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013 684/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 682/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; chuyên khoa Lao; Nội soi phế quản; Đọc kết quả điện tâm đồ	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Phó trưởng khoa Hô hấp; Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; chuyên khoa Lao; Nội soi phế quản; Đọc kết quả điện tâm đồ		thay đổi thời gian
100	Thái Bá Thủy	008568/ĐNAI-CCHN ngày 20/08/2014 682/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Đọc kết quả điện tâm đồ	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Đọc kết quả điện tâm đồ; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
101	Nguyễn Trường Linh	0009081/ĐNAI-CCHN ngày 19/05/2015 682/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Đọc kết quả điện tâm đồ	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Đọc kết quả điện tâm đồ; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
102	Trần Đăng Toàn	011059/ĐNAI-CCHN ngày 07/09/2018 682/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Đọc kết quả điện tâm đồ	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Đọc kết quả điện tâm đồ; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
103	Thập Xuân Luân	013891/ĐNAI-CCHN ngày 03/11/2021 1784/QĐ-BVĐKĐN ngày 26/10/2023 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Đọc kết quả Hô hấp ký	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Đọc kết quả Hô hấp ký; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
104	Nguyễn Bá Thị Thom	015227/ĐNAI-CCHN 1916/QĐ-BVĐKĐN ngày 09/11/2023 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Đọc kết quả Điện tâm đồ	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Đọc kết quả Điện tâm đồ; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
105	Phan Phụng Trí	013706/ĐNAI-CCHN ngày 26/05/2021 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
106	Vũ Việt Tú	011795/ĐNAI-CCHN ngày 25/06/2019 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
107	Ngô Nguyễn Thị Triều Dâng	001699/ĐNAI-CCHN ngày 02/08/2017 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
108	Lê Đăng Phục	011449/ĐNAI-CCHN ngày 20/03/2019 404/QĐ-BVĐKĐN ngày 25/3/2024 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Đọc kết quả điện tâm đồ	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Đọc kết quả điện tâm đồ; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
109	Lưu Thạch Trà	012812/ĐNAI-CCHN ngày 03/07/2020 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
110	Nguyễn Hoàng Phú	010751/ĐNAI-CCHN ngày 28/02/2017 681/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/5/2023 682/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/5/2023	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Lọc máu ngoài cơ thể; Đọc kết quả điện tâm đồ	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Lọc máu ngoài cơ thể; Đọc kết quả điện tâm đồ		
111	Hoàng Thị Thùy	010937/ĐNAI-CCHN ngày 25/5/2017 1398/QĐ-SYT ngày 01/11/2022 682/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/5/2023	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu; Đọc kết quả điện tâm đồ	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu; Đọc kết quả điện tâm đồ		
112	Phạm Yofi	001743/ĐNAI-CCHN ngày 30/3/2018 1327/QĐ-SYT ngày 18/10/2022 682/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu; Đọc kết quả điện tâm đồ	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu; Đọc kết quả điện tâm đồ		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
113	Nguyễn Trần Khánh	001745/ĐNAI-CCHN ngày 30/3/2018 1399/QĐ-SYT 683/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/5/2023 682/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/5/2023	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu; Siêu âm tổng quát; Đọc kết quả điện tâm đồ	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu; Siêu âm tổng quát; Đọc kết quả điện tâm đồ		
114	Trần Xuân Tâm	012569/ĐNAI-CCHN ngày 06/4/2020	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa		
115	Huỳnh Thị Hồng Nhung	011766/ĐNAI-CCHN ngày 25/6/2019 1729/QĐ-BVĐKĐN ngày 18/10/2023	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Đọc kết quả điện tâm đồ	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Thực hiện kỹ thuật đọc kết quả Điện tâm đồ		
116	Nguyễn Viết Luân	015139/ĐNAI-CCHN ngày 25/8/2023	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa		
117	Võ Trần Ngọc Y Lý	015241/ĐNAI-CCHN ngày 21/9/2023	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa		
118	Lê Thị Thùy Trang	015272/ĐNAI-CCHN ngày 02/10/2023	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa		
119	Đậu Thị Hằng	015267/ĐNAI-CCHN ngày 02/10/2023	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa		
120	Phạm Thúy An	0036650/HCM-CCHN ngày 08/7/2016	Khám bệnh, chữa bệnh Da liễu	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Phó trưởng khoa Khám bệnh; Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Da liễu		thay đổi thời gian
121	Phạm Tuấn Anh	012719/ĐNAI-CCHN ngày 05/6/2020 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
122	Hồ Chí Chung	002355/ĐNAI-CCHN ngày 24/11/2017 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
123	Hồ Ngọc Trinh	013883/ĐNAI-CCHN ngày 03/11/2021	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa		thay đổi thời gian
124	Nguyễn Dương Thiên Thanh	010513/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa		
125	Nguyễn Tiến Ninh	003816/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013 692/QĐ-SYT ngày 14/7/2014 683/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh; Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Siêu âm chẩn đoán	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Bác sĩ Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh; Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Siêu âm chẩn đoán	Phòng khám Y đức (Tân Phong, Biên Hòa, Đồng Nai) 07h00-16h00 thứ bảy, chủ nhật trừ ngày trực tại BV	thay đổi thời gian
126	Nguyễn Văn Phi	013736/ĐNAI-CCHN 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		
127	Phạm Phong Minh	013006/ĐNAI-CCHN 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		
128	Som Su Rinh	011770/ĐNAI-CCHN 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		
129	Đỗ Thành Trung	003420/ĐNAI-CCHN 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		
130	Dương Chí Đạt	012695/ĐNAI-CCHN 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		
131	Hoàng Văn Huy	013811/ĐNAI-CCHN 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		
132	Lê Duy Khôi	005694/QNG-CCHN 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
133	Nguyễn Quang Duy	052725/HCM-CCHN 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		
134	Dương Đặng Thành Nam	15406/ĐNAI-CCHN 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		
135	Phan Ngọc Phước	0009721/ĐNAI-CCHN 683/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 684/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Siêu âm thực hành; Nội soi, nội soi can thiệp tiết niệu	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Siêu âm thực hành; Nội soi, nội soi can thiệp tiết niệu; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		
136	Phan Thị Thanh Thúy	013196/ĐNAI-CCHN ngày 04/11/2020	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền		
137	Nguyễn Thị Huyền	0008567/ĐNAI-CCHN ngày 20/8/2014	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền		thay đổi thời gian
138	Nguyễn Thị Thúy Tiên (1985)	005199/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền		thay đổi thời gian
139	Trần Thị Thanh Nga	0009556/ĐNAI-CCHN ngày 21/12/2015	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền		thay đổi thời gian
140	Từ Lê Thùy	012988/ĐNAI-CCHN ngày 26/8/2020	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền		thay đổi thời gian
141	Nguyễn Thị Kim Phụng	015322/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền		
142	Đinh Thị Mỹ Hiệp	0007617/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
143	Hồng Tuấn Linh	004057/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh		
144	Ka' Mhiêng	004482/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh		
145	Nguyễn Thị Thùy Phương	014234/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh		
146	Phạm Đức Thịnh	0009201/ĐNAI-CCHN ngày 09/7/2015 1010/QĐ-BVĐKĐN ngày 25/05/2021	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh; Siêu âm can thiệp căn bản	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh; Thực hiện Kỹ thuật Siêu âm can thiệp căn bản		
147	Bùi Văn Hùng	0005868/HD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức		
148	Lê Văn Toàn	010305/ĐNAI-CCHN ngày 05/9/2016	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	Phòng khám đa khoa Ái Nghĩa Long Khánh (505 Hồ Thị Hương, Bầu Trâm, Long Khánh, Đồng Nai) 07h30-17h30 thứ bảy; trừ ngày trực tại BV	thay đổi thời gian
149	Võ Phúc Thịnh	005189/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức		
150	Hồ Thị Lan	0007911/ĐNAI-CCHN ngày 19/02/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa mắt		
151	Nguyễn Anh Quốc	015653/ĐNAI-CCHN ngày 19/4/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
152	Trần Thị Hương Thu	011937/ĐNAI-CCHN ngày 24/07/2019	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt		
153	Lư Hữu Châu	0009361/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại		
154	Dương Bá Tuy	003630/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại		
155	Phan Minh Hoàng	014488/ĐNAI-CCHN ngày 05/9/2022	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại		
156	Văn Thị Hà Ni	0007605/ĐNAI-CCHN ngày 27/11/2013 730/QĐ-SYT ngày 03/6/2019 683/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/5/2023	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Ung bướu; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Ung bướu; Siêu âm thực hành	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Ung bướu; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Ung bướu; Siêu âm thực hành		
157	Lê Thanh Hiệp	0008574/ĐNAI-CCHN ngày 03/9/2014 698/QĐ-SYT ngày 27/5/2021 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ung thư	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ung thư; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp	BV ĐHYD Shing Mark (QL 51, Long Bình Tân, BH, ĐN) 18h00 thứ năm-06h00 thứ sáu; 06h00 chủ nhật-06h00 thứ hai; trừ ngày trực tại BV	thay đổi thời gian
158	Phạm Danh Phương	013860/ĐNAI-CCHN ngày 03/11/2016 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		
159	Lê Đình Khả	012123/ĐNAI-CCHN 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
160	Phạm Phong Vũ	010922/ĐNAI-CCHN 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	07h00-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		
161	Trần Anh Khoa	014112/ĐNAI-CCHN 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	07h00-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		
162	Nguyễn Diệp Tâm	013626/ĐNAI-CCHN 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	07h00-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		
163	Đặng Minh Tiến	014113/ĐNAI-CCHN 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	07h00-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		
164	Đặng Văn Thọ	010930/ĐNAI-CCHN 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	07h00-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		
165	Lê Tiên Ngọc	011487/ĐNAI-CCHN ngày 01/05/2019 225/QĐ- BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	07h00-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp	BV ĐHYD Shing Mark (QL 51, Long Bình Tân, BH, ĐN) 18h00 thứ hai-6h00 thứ ba; 18h00 thứ sáu- 06h00 thứ bảy; trù ngày trực tại BV	
166	Ngô Văn Hòa	012460/ĐNAI-CCHN ngày 09/03/2020 225/QĐ- BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	07h00-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp	BV ĐHYD Shing Mark (QL 51, Long Bình Tân, BH, ĐN) 18h00 thứ ba- 6h00 thứ tư; 18h00 thứ bảy- 06h00 chủ nhật; trù ngày trực tại BV	

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
167	Lương Minh Hải	013886/ĐNAI-CCHN ngày 03/11/2021 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		
168	Huỳnh Tấn Khả	013771/ĐNAI-CCHN ngày 25/6/2021 132/QĐ-BVĐKĐN ngày 10/02/2023 134/QĐ-BVĐKĐN ngày 10/02/2023 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Hồi sức ngoại tim mạch giai đoạn I; Siêu âm tim và bệnh lý tim mạch	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Hồi sức ngoại tim mạch giai đoạn I; Siêu âm tim và bệnh lý tim mạch; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		
169	Nguyễn Phước Tùng	013173/ĐNAI-CCHN ngày 26/10/2020 292/QĐ-SYT ngày 10/3/2021	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt		
170	Nguyễn Đắc Quân	003628/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013 649/QĐ-SYT ngày 22/4/2019	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại thần kinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại thần kinh		
171	Dương Quang Thái	004314/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013 770/QĐ-SYT ngày 09/5/2019	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại thần kinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại thần kinh		
172	Nguyễn Thị Hoa	004045/ĐNAI-CCHN ngày 24/4/2018 560/QĐ-SYT ngày 12/5/2023 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ung thư	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ung thư; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp	BV ĐHYD Shing Mark (QL 51, Long Bình Tân, BH, ĐN) 18h00 thứ tư-06h00 thứ năm; 06h00 chủ nhật-06h00 thứ hai; trừ ngày trực tại BV	thay đổi thời gian
173	Thái Bá Hoàng	012723/ĐNAI-CCHN ngày 05/6/2020 557/QĐ-SYT ngày 12/5/2023 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ung thư	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ung thư; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
174	Bùi Thị Bích Ngọc	013872/ĐNAI-CCHN 75/QĐ-BVĐKĐN ngày 16/01/2023	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Nội soi chẩn đoán tai mũi họng	07h00-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Nội soi chẩn đoán tai mũi họng		
175	Nguyễn Hoàng Nguyên	013941/ĐNAI-CCHN 76/QĐ-BVĐKĐN ngày 16/01/2023	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Nội soi chẩn đoán tai mũi họng	07h00-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Nội soi chẩn đoán tai mũi họng		
176	Kim Đình Anh	010855/ĐNAI-CCHN ngày 21/4/2017 684/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 680/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 225/QĐ- BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Nội soi dạ dày; Phẫu thuật nội soi tổng quát	07h00-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Nội soi dạ dày; Phẫu thuật nội soi tổng quát; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		
177	Nguyễn Văn Thành (1994)	012575/ĐNAI-CCHN ngày 06/4/2020 684/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 855/QĐ-BVĐKĐN ngày 04/5/2021 225/QĐ- BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Nội soi phế quản; Siêu âm tim và bệnh lý tim mạch	07h00-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Nội soi phế quản; Siêu âm tim và bệnh lý tim mạch; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		
178	Kiều Minh Sơn	011957/ĐNAI-CCHN 680/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 225/QĐ- BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Phẫu thuật nội soi lồng ngực	07h00-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Phẫu thuật nội soi lồng ngực; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		
179	Nguyễn Văn Tiền	005179/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013 680/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Phẫu thuật nội soi ổ bụng	07h00-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Phẫu thuật nội soi ổ bụng		
180	Nguyễn Kim Kiên	0009041/ĐNAI-CCHN ngày 01/4/2015 680/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Phẫu thuật nội soi ổ bụng	07h00-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Phẫu thuật nội soi ổ bụng		
181	Võ Chí Nhân	013613/ĐNAI-CCHN ngày 08/4/2021 680/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 225/QĐ- BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Phẫu thuật nội soi ổ bụng	07h00-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Phẫu thuật nội soi ổ bụng; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
182	Hoàng Giang	012810/ĐNAI-CCHN ngày 03/7/2020 680/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Phẫu thuật nội soi ổ bụng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Phẫu thuật nội soi ổ bụng; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		
183	Lê Mạnh Chiến	010200/ĐNAI-CCHN 29/7/2016 680/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Phẫu thuật nội soi tổng quát	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Phẫu thuật nội soi tổng quát ; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		
184	Lê Ngọc Thanh Vinh	0009852/ĐNAI-CCHN ngày 22/4/2016 680/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Phẫu thuật nội soi tổng quát	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Phẫu thuật nội soi tổng quát ; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		
185	Nguyễn Thái Minh Hoàng	012899/ĐNAI-CCHN ngày 30/7/2020 680/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Phẫu thuật nội soi tổng quát	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Phẫu thuật nội soi tổng quát ; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		
186	Nguyễn Văn Toàn	010870/ĐNAI-CCHN ngày 21/4/2017 680/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Phẫu thuật nội soi tổng quát	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Phẫu thuật nội soi tổng quát; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		
187	Tạ Công Đoàn	0009379/ĐNAI-CCHN ngày 07/10/2015 680/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Phẫu thuật nội soi tổng quát	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Phẫu thuật nội soi tổng quát; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		



STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
188	Ngô Văn Dũng	010809/ĐNAI-CCHN ngày 30/3/2017 680/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 684/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Phẫu thuật nội soi tổng quát; Nội soi chụp hình mật- Tụy ngược dòng (ERCP), nội soi dạ dày	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Phẫu thuật nội soi tổng quát; Nội soi chụp hình mật- Tụy ngược dòng (ERCP), nội soi dạ dày; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp	Phòng khám đa khoa Ái Nghĩa Long Khánh (505 Hồ Thị Hương, Bầu Trâm, Long Khánh, Đồng Nai) 07h00-17h30 thứ bảy	thay đổi thời gian
189	Nguyễn Tấn Đạt	002157/ĐNAI-CCHN ngày 09/6/2017 680/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 684/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Phẫu thuật nội soi tổng quát; Nội soi chụp hình mật- Tụy ngược dòng (ERCP), nội soi dạ dày	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Phẫu thuật nội soi tổng quát; Nội soi chụp hình mật- Tụy ngược dòng (ERCP), nội soi dạ dày; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		
190	Cao Thanh Tùng	0009661/ĐNAI-CCHN ngày 03/03/2016 680/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 683/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Phẫu thuật nội soi tổng quát; Siêu âm thực hành	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Phẫu thuật nội soi tổng quát; Siêu âm thực hành; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		
191	Lê Trung Đức Tài	013747/ĐNAI-CCHN ngày 08/6/2021 962/QĐ-BVĐKĐN ngày 19/5/2021 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Siêu âm tim và bệnh lý tim mạch	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Siêu âm tim và bệnh lý tim mạch ; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		
192	Phan Chí Hiếu	013569/ĐNAI-CCHN 697/QĐ-BVĐKĐN ngày 09/4/2021 749/QĐ-BVĐKĐN ngày 20/4/2021	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Thực hiện kỹ thuật chuyên khoa Tai mũi họng; Nội soi chẩn đoán bệnh lý tai mũi họng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Thực hiện kỹ thuật chuyên khoa Tai mũi họng; Nội soi chẩn đoán bệnh lý tai mũi họng		
193	Nguyễn Thị Thuận	013490/ĐNAI-CCHN 486/QĐ-BVĐKĐN ngày 09/3/2021 486A/QĐ-BVĐKĐN ngày 09/3/2021	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Thực hiện kỹ thuật chuyên khoa Tai mũi họng; Nội soi chẩn đoán bệnh lý tai mũi họng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Thực hiện kỹ thuật chuyên khoa Tai mũi họng; Nội soi chẩn đoán bệnh lý tai mũi họng		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
194	Nguyễn Diễm Quỳnh Như	013491/ĐNAI-CCHN 487/QĐ-BVĐKĐN ngày 09/3/2021 486B/QĐ-BVĐKĐN ngày 09/3/2021	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Thực hiện kỹ thuật chuyên khoa Tai mũi họng; Nội soi chẩn đoán bệnh lý tai mũi họng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Thực hiện kỹ thuật chuyên khoa Tai mũi họng; Nội soi chẩn đoán bệnh lý tai mũi họng		
195	Nguyễn Thời Hải Nguyên	014350/ĐNAI-CCHN 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại-Lồng ngực	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại-Lồng ngực; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		
196	Nguyễn Quốc Trưởng	012414/ĐNAI-CCHN ngày 25/02/2020	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhân khoa	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhân khoa		
197	Phạm Thị Hiền	013726/ĐNAI-CCHN ngày 26/05/2021 2564/QĐ-SYT ngày 30/11/2021	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội nhi; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội nhi; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức		
198	Phạm Khắc Phi Hoàng	058957/HCM-CCHN ngày 13/11/2023 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
199	Lê Quang Vinh	052117/HCM-CCHN ngày 30/7/2021 1997/QĐ-BVĐKĐN ngày 29/11/2023 148/QĐ-BVĐKĐN ngày 30/01/2024 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp; Đọc kết quả Điện tâm đồ; Tiêm khớp - Tiêm mô quanh gân	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp; Đọc kết quả Điện tâm đồ; Tiêm khớp - Tiêm mô quanh gân; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
200	Mai Xuân Hòa	0009847/ĐNAI-CCHN ngày 22/4/2016 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội ung bướu	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội ung bướu; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		
201	Phan Thị Thúy Vân	0009190/ĐNAI-CCHN ngày 19/6/2015 765/QĐ-BVĐKĐN ngày 27/4/2021 1631/QĐ-BVĐKĐN ngày 08/09/2022	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Nội soi dạ dày; Nội soi đại tràng và nội soi điều trị	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Nội soi dạ dày; Nội soi đại tràng và nội soi điều trị		



STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
202	Nguyễn Quốc Nam	015507/ĐNAI-CCHN ngày 23/01/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ Sản	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ Sản		
203	Nguyễn Trọng Châu	004437/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phục hồi chức năng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phục hồi chức năng		
204	Huỳnh Phước Minh Nhật	004016/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt		
205	Nguyễn Bá Minh Luân	002976/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt		
206	Phạm Thanh Hương	003668/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt		
207	Võ Hàm Thắng	013571/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt		
208	Lê Bảo Trâm	015305/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt		
209	Nguyễn Lê Phương Khánh	013832/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt		
210	Bùi Thị Thủy Tiên	015233/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa		
211	Lê Quang Hùng	015240/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
212	Phạm Thế Phan	015273/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa		
213	Ngô Thị Mỹ	015228/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa		
214	Phạm Thị Khánh Linh	010660/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa		
215	Chu Thị Thương	009972/ĐNAI-CCHN ngày 03/6/2016 685/QĐ-SYT ngày 22/4/2019	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Siêu âm	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Siêu âm		
216	Võ Tuyết Loan	003642/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013 657/QĐ-SYT ngày 22/04/2019	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Siêu âm	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Siêu âm		
217	Lê Cao Cường	0007614/ĐNAI-CCHN ngày 27/11/2013 665/QĐ-SYT ngày 22/04/2019	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Siêu âm	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Siêu âm		
218	Lê Văn Thủy	0007645/ĐNAI-CCHN ngày 18/12/2013 662/QĐ-SYT ngày 22/04/2019	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Siêu âm	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Siêu âm		
219	Lê Võ Khắc Vũ	010584/ĐNAI-CCHN ngày 25/11/2016 664/QĐ-SYT ngày 22/04/2019	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Siêu âm	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Siêu âm		
220	Nguyễn Thị Ngọc Phương	0009071/ĐNAI-CCHN ngày 19/5/2015 666/QĐ-SYT ngày 22/04/2019	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Siêu âm	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Siêu âm		



STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
221	Trần Minh Tường	0009362/ĐNAI-CCHN ngày 16/9/2015 661/QĐ-SYT ngày 22/04/2019	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Siêu âm	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa, siêu âm		
222	Trần Thị Diễm	0007612/ĐNAI-CCHN ngày 27/11/2013 668/QĐ-SYT ngày 22/04/2019	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Siêu âm	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa, siêu âm		
223	Mai Văn Xuân	0009351/ĐNAI-CCHN ngày 16/9/2015 659/QĐ-SYT ngày 22/04/2019	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Siêu âm	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Siêu âm	Bệnh viện Âu Cơ (47/19A Điện Biên, KP5, Tân Biên, Biên Hòa, Đồng Nai) 17h00 thứ ba-06h30 thứ tư; 07h30-15h30 chủ nhật; trừ ngày trực tại bệnh viện	thay đổi thời gian
224	Bùi Ngọc Hân	002093/ĐNAI-CCHN ngày 23/6/2017 670/QĐ-SYT ngày 22/4/2019 1512/QĐ-BVĐKĐN ngày 22/8/2022	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Siêu âm; Phẫu thuật nội soi trong phụ khoa	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Siêu âm; Phẫu thuật nội soi trong phụ khoa		
225	Nguyễn Lan Hương	011547/ĐNAI-CCHN ngày 01/5/2019 680/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 2516/QĐ-BVĐKĐN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa; Phẫu thuật nội soi cơ bản trong phụ khoa; Siêu âm tổng quát	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa; Phẫu thuật nội soi cơ bản trong phụ khoa; Siêu âm tổng quát		
226	Ngô Ngọc Dương	011593/ĐNAI-CCHN ngày 02/5/2019 2521/QĐ-BVĐKĐN ngày 31/12/2022 2515/QĐ-BVĐKĐN ngày 31/12/2022	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa; Phẫu thuật nội soi trong phụ khoa; Siêu âm chẩn đoán	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa; Phẫu thuật nội soi trong phụ khoa; Siêu âm chẩn đoán		
227	Trần Bích Thủy	0008553/ĐNAI-CCHN ngày 20/8/2014 208/QĐ-BVĐKĐN ngày 23/02/2023	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa; Siêu âm bụng tổng quát	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa; Siêu âm bụng tổng quát		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
228	Võ Thị Bích Hà	010466/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Siêu âm	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Siêu âm		
229	Tô Duy Yên	004588/ĐNAI-CCHN ngày 21/06/2013 874/QĐ-SYT ngày 28/7/2015	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa tai mũi họng; Khám bệnh, chữa bệnh Gây mê hồi sức	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa tai mũi họng; Khám bệnh, chữa bệnh Gây mê hồi sức		
230	Nguyễn Hoàng Thông	015541/ĐNAI-CCHN ngày 19/02/2024 258/QĐ-BVĐKĐN ngày 23/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng; Thực hiện dịch vụ kỹ thuật Nội soi chẩn đoán bệnh lý tai mũi họng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng; Thực hiện dịch vụ kỹ thuật Nội soi chẩn đoán bệnh lý tai mũi họng		
231	Dương Văn Quý	0009637/ĐNAI-CCHN ngày 03/03/2016 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ung thư	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ung thư; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		
232	Nguyễn Vương Anh	012362/ĐNAI-CCHN ngày 09/3/2020 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ung thư	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ung thư; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		
233	Dương Tuấn Vũ	010998/ĐNAI-CCHN 553/QĐ-SYT 01/QĐ-BVĐKĐN ngày 02/01/2024 02/QĐ-BVĐKĐN ngày 02/01/2024	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa; Thực hiện kỹ thuật Phẫu thuật nội soi phụ khoa cơ bản; Thực hiện kỹ thuật Siêu âm phụ khoa cơ bản	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa; Thực hiện kỹ thuật Phẫu thuật nội soi phụ khoa cơ bản; Thực hiện kỹ thuật Siêu âm phụ khoa cơ bản		
234	Lê Thụy Thùy Khanh	013198/ĐNAI-CCHN ngày 04/11/2020 1513/QĐ-SYT ngày 27/12/2023	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh		
235	Thiều Thị Hương	011871/ĐNAI-CCHN ngày 05/7/2019	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Nhi	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nhi khoa		
236	Nguyễn Như Thái	013704/ĐNAI-CCHN ngày 26/5/2021	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM ^{tr}	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
237	Hà Thị Trà My	024308/HNO-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa		
238	Trương Hoàng Phú	013819/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa		
239	Văn Công Hậu	013966/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa		
240	Ngô Nguyên Bảo Trân	015242/ĐNAI-CCHN 1915/QĐ-BVĐKĐN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Thực hiện dịch vụ kỹ thuật Siêu âm bụng tổng quát	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Thực hiện dịch vụ kỹ thuật Siêu âm bụng tổng quát		
241	Lê Viết Nhân Trí	005348/BRVT-CCHN ngày 28/01/2022 2498/QĐ-BVĐKĐN ngày 29/12/2023 2499/QĐ-BVĐKĐN ngày 29/12/2023	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Gây mê hồi sức; Gây mê hồi sức trong phẫu thuật tim	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Thực hiện kỹ thuật Gây mê hồi sức; Thực hiện kỹ thuật Gây mê hồi sức trong phẫu thuật tim		
242	Hà Thông Tín	013878/ĐNAI-CCHN ngày 03/11/2021 2500/QĐ-BVĐKĐN ngày 29/12/2023	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Tuần hoàn ngoài cơ thể	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Thực hiện kỹ thuật Tuần hoàn ngoài cơ thể		
243	Nguyễn Văn Hóa	001721/ĐNAI-CCHN ngày 19/9/2023 683/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 682/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Siêu âm chẩn đoán; Đọc kết quả điện tâm đồ	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, Thực hiện Kỹ thuật Siêu âm chẩn đoán, đọc kết quả điện tâm đồ		thay đổi thời gian
244	Trần Ngọc Anh	011579/ĐNAI-CCHN 683/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Siêu âm tổng quát	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, Thực hiện kỹ thuật Siêu âm tổng quát; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
245	Lâm Hồng Đức	001748/ĐNAI-CCHN ngày 16/3/2018 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024 470/QĐ-BVĐKĐN ngày 03/4/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Đặt máy tạo nhịp tim tạm thời và đặt máy tạo nhịp tim vĩnh viễn	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Đặt máy tạo nhịp tim tạm thời và đặt máy tạo nhịp tim vĩnh viễn; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian



STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
246	Đỗ Trung Hiếu	015057/ĐNAI-CCHN ngày 17/7/2023 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		
247	Đinh Văn Linh	0002614/LĐ-CCHN 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
248	Trần Thị Thu Hương	014785/ĐNAI-CCHN 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
249	Ka Hưm	014164/ĐNAI-CCHN 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
250	Lê Đăng Khoa	15385/ĐNAI-CCHN 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
251	Nguyễn Anh Tuấn (1989)	004252/ĐNAI-CCHN 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
252	Đỗ Thị Ngọc Như	014994/ĐNAI-CCHN 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
253	Nguyễn Văn Duy	014608/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa		thay đổi thời gian
254	Lê Đình Chiến	011447/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Phòng khám Đa khoa Ái Nghĩa Long Thành (232 Lê Duẩn, TT. Long Thành, Long Thành, Đồng Nai) 07h00-18h00 chủ nhật; trừ ngày trực tại BV	thay đổi thời gian



STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
255	Ngô Thái Nhật Nguyên	012013/ĐNAI-CCHN ngày 05/8/2019 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
256	Nguyễn Văn Điện	010512/ĐNAI-CCHN ngày 01/11/2016 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
257	Thạch Phi Rị	003688/ĐNAI-CCHN ngày 24/4/2018 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
258	Phạm Công Danh	014401/ĐNAI-CCHN ngày 06/7/2022 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
259	Phạm Nguyễn Hoàng Quyên	013951/ĐNAI-CCHN ngày 22/12/2021 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
260	Nguyễn Thị Thuận	014729/ĐNAI-CCHN 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
261	Nguyễn Thị Thảo	013701/ĐNAI-CCHN 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
262	Dương Quý	0009811/ĐNAI-CCHN 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
263	Hoàng Thị Đức	001529/ĐNAI-CCHN 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
264	Lê Đình Quỳnh	003665/ĐNAI-CCHN 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian

S.TT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
265	Lê Huyền Ân Linh	011875/ĐNAI-CCHN 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	06h30-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
266	Lê Võ Quỳnh Mai	011768/ĐNAI-CCHN 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	06h30-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
267	Nguyễn Anh Tuấn (1995)	013971/ĐNAI-CCHN 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	06h30-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
268	Cao Thế Sơn	014420/ĐNAI-CCHN 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	06h30-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
269	Lê Quỳnh Phương	014519/ĐNAI-CCHN 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	06h30-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
270	Đỗ Hữu Tuyên	014255/ĐNAI-CCHN 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	06h30-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
271	Nguyễn Văn Thành (1985)	003827/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013 225/QĐ- BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	06h30-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
272	Nguyễn Văn Tường	002064/ĐNAI-CCHN ngày 26/10/2017 225/QĐ- BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	06h30-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
273	Phạm Vũ Việt Anh	014438/ĐNAI-CCHN ngày 02/8/2022 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	06h30-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
274	Hồ Tuấn Vũ	000766/ĐNAI-CCHN ngày 02/8/2017 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	06h30-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian



STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
275	Phạm Thị Thu Thảo	013794/ĐNAI-CCHN ngày 09/7/2021 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	06h30-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
276	Phan Hoàng Hiếu	012820/ĐNAI-CCHN ngày 03/7/2020 225/QĐ- BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	06h30-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
277	Trần Thị Linh Huệ	011509/ĐNAI-CCHN ngày 18/4/2019 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	06h30-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
278	Nguyễn Xuân Hiếu	014845/ĐNAI-CCHN ngày 06/03/2023 225/QĐ- BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	06h30-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
279	Nguyễn Thị Duyên	012578/ĐNAI-CCHN ngày 06/04/2020 225/QĐ- BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	06h30-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
280	Nguyễn Thị Lài	012573/ĐNAI-CCHN ngày 06/4/2020 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	06h30-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
281	Nguyễn Thị Thùy Trang	013662/ĐNAI-CCHN ngày 10/5/2021 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	06h30-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
282	Trần Bá Đại	012473/ĐNAI-CCHN ngày 09/03/2020 225/QĐ- BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	06h30-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
283	Nguyễn Văn Thuận	013004/ĐNAI-CCHN ngày 26/8/2020 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	06h30-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
284	Nguyễn Đình Nhân	012892/ĐNAI-CCHN ngày 30/7/2020 225/QĐ- BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	06h30-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
285	Nguyễn Phương Nam	014295/ĐNAI-CCHN ngày 01/6/2022 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	06h30-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
286	Võ Trí Quang	011716/ĐNAI-CCHN ngày 31/5/2019 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	06h30-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
287	Đào Văn Công	015094/ĐNAI-CCHN 1692/QĐ-BVĐKĐN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Thực hiện kỹ thuật Siêu âm tổng quát	07h00-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Bác sĩ thực hiện kỹ thuật Siêu âm tổng quát		
288	Bùi Cao Thanh Trang	004044/ĐNAI-CCHN ngày 24/4/2018 682/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 225/QĐ- BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Đọc kết quả điện tâm đồ	06h30-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Đọc kết quả điện tâm đồ; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
289	Hoàng Thị Bích Vân	012475/ĐNAI-CCHN ngày 09/3/2020 147/QĐ-BVĐKĐN ngày 30/01/2024 225/QĐ- BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Đọc kết quả Điện tâm đồ	06h30-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Đọc kết quả Điện tâm đồ; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
290	Nguyễn Hữu Trung	010764/ĐNAI-CCHN 682/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 225/QĐ- BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Đọc kết quả điện tâm đồ	06h30-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Đọc kết quả điện tâm đồ; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
291	Nguyễn Thị Ngọc Bích	003253/ĐNAI-CCHN ngày 30/3/2018 682/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Đọc kết quả điện tâm đồ	06h30-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Đọc kết quả điện tâm đồ; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
292	Nguyễn Thụy Hải Nguyễn	003821/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013 682/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 225/QĐ- BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Đọc kết quả điện tâm đồ	06h30-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Đọc kết quả điện tâm đồ; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
293	Nguyễn Văn Sơn	012435/ĐNAI-CCHN ngày 09/3/2020 1761/QĐ-BVĐKĐN ngày 24/10/2023 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Đọc kết quả Điện tâm đồ	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Đọc kết quả Điện tâm đồ; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
294	Trần Thị Hoàng Anh	000057/ĐNAI-CCHN ngày 22/8/2017 682/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 2495/QĐ-BVĐKĐN ngày 29/12/2023 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Đọc kết quả điện tâm đồ; Đọc kết quả chuyên khoa Nội cơ xương khớp	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Đọc kết quả điện tâm đồ; Đọc kết quả chuyên khoa Nội cơ xương khớp; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
295	Trần Long	002960/ĐNAI-CCHN ngày 18/5/2018 682/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 684/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024 469/QĐ-BVĐKĐN ngày 03/4/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Đọc kết quả điện tâm đồ; Nội soi dạ dày; Nội soi đại tràng và nội soi điều trị	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Đọc kết quả điện tâm đồ; Nội soi dạ dày; Nội soi đại tràng và nội soi điều trị; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
296	Phạm Cương	010863/ĐNAI-CCHN ngày 21/4/2017 682/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024 547/QĐ-BVĐKĐN ngày 23/4/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Đọc kết quả điện tâm đồ; Thực hiện dịch vụ kỹ thuật đặt máy tạo nhịp tim tạm thời	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Đọc kết quả điện tâm đồ; Thực hiện dịch vụ kỹ thuật đặt máy tạo nhịp tim tạm thời; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp	Bệnh viện Đại học Y được ShingMark 1054 QL51, Long Bình Tân, Biên Hòa, Đồng Nai 17h00 thứ hai-06h00 thứ ba trừ ngày trực tại BV	thay đổi thời gian
297	Lê Ngọc Hoàng Minh	15384/ĐNAI-CCHN ngày 21/11/2023 1994/QĐ-BVĐKĐN ngày 29/11/2023 149/QĐ-BVĐKĐN ngày 30/01/2024 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Đọc kết quả Điện tâm đồ; Tiêm khớp, tiêm gân và các bệnh lý liên quan	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Đọc kết quả Điện tâm đồ; Tiêm khớp, tiêm gân và các bệnh lý liên quan; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
298	Hồ Nguyễn Phương Thi	004440/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013 343/QĐ-SYT ngày 18/3/2015 597/QĐ-SYT ngày 08/4/2019 934/QĐ-SYT ngày 31/8/2020	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh: Nội soi tiêu hóa; Siêu âm tổng quát; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh: Nội soi tiêu hóa; Siêu âm tổng quát; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh		thay đổi thời gian
299	Đỗ Minh Vũ	012721/ĐNAI-CCHN ngày 5/6/2020 294/QĐ-SYT ngày 10/3/2021 682/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức; Đọc kết quả điện tâm đồ	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức; Đọc kết quả điện tâm đồ		
300	Vì Thị Đựng	003836/ĐNAI-CCHN ngày 08/3/2023 682/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 226/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội thần kinh; Đọc kết quả điện tâm đồ; Điều trị rối loạn vận động, tiêm Botulinum toxin và điều trị kích thích não sâu	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội thần kinh; Đọc kết quả điện tâm đồ; Điều trị rối loạn vận động, tiêm Botulinum toxin và điều trị kích thích não sâu	Phòng khám Nội tổng hợp DR DUNG Vi CLINIC (Tổ 38, KP4C, Trảng Dài, Biên Hòa, Đồng Nai) 18h00-21h00 từ thứ hai đến thứ sáu; 08h00-11h00 thứ bảy; trừ ngày trực tại bệnh viện	thay đổi thời gian
301	Đặng Văn Mạnh	003606/ĐNAI-CCHN ngày 18/5/2018 78/QĐ-BVĐKĐN ngày 16/01/2023 77/QĐ-BVĐKĐN ngày 16/01/2023 1366/QĐ-BVĐKĐN ngày 17/08/2023 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Kỹ thuật nội soi dạ dày; Điện tâm đồ (ECG); Thực hiện kỹ thuật Nội soi đại tràng và nội soi điều trị	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Kỹ thuật nội soi dạ dày; Điện tâm đồ (ECG); Thực hiện kỹ thuật Nội soi đại tràng và nội soi điều trị; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
302	Tô Văn Dũng	0008516/ĐNAI-CCHN ngày 06/08/2014 683/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 682/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Siêu âm bụng tổng quát; Đọc kết quả điện tâm đồ	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Siêu âm bụng tổng quát; Đọc kết quả điện tâm đồ	Phòng khám Huy Dũng (Tổ 29, KP4B, Trảng Dài, Biên Hòa, Đồng Nai) 17h00-21h00 từ thứ hai đến chủ nhật; trừ ngày trực tại bệnh viện	thay đổi thời gian
303	Nguyễn Thị Ngọc Mai	001787/ĐNAI-CCHN 683/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 682/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Siêu âm chẩn đoán; Đọc kết quả điện tâm đồ	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Siêu âm chẩn đoán; Đọc kết quả điện tâm đồ; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
304	Trần Thị Bích Ngọc	0008344/ĐNAI-CCHN 683/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 682/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Siêu âm chẩn đoán; Đọc kết quả điện tâm đồ	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Siêu âm chẩn đoán; Đọc kết quả điện tâm đồ; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
305	Lê Minh Đức (1990)	010795/ĐNAI-CCHN ngày 30/3/2017 1262/QĐ-BVĐKĐN ngày 10/6/2021 682/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Siêu âm thực hành; Đọc kết quả điện tâm đồ	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Siêu âm thực hành; Đọc kết quả điện tâm đồ		thay đổi thời gian
306	Vũ Viết Cảnh	010513/ĐNAI-CCHN ngày 01/11/2016 2517/QĐ-BVĐKĐN ngày 31/12/2022 682/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Siêu âm tim qua thực quản; Đọc kết quả điện tâm đồ	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Siêu âm tim qua thực quản; Đọc kết quả điện tâm đồ; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
307	Trần Văn Huy	011471/ĐNAI-CCHN ngày 05/04/2019 683/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Siêu âm tim và bệnh lý tim mạch	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Siêu âm tim và bệnh lý tim mạch; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
308	Nguyễn Ngọc Hoa Quỳnh	011370/ĐNAI-CCHN ngày 19/9/2023 572/QĐ-SYT ngày 08/4/2019 1207/QĐ-BVĐKĐN ngày 04/6/2021 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Siêu âm tim và mạch máu; Điện tâm đồ	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Siêu âm tim và mạch máu; Điện tâm đồ; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		
309	Trần Hoàng Nhật Linh	013857/ĐNAI-CCHN ngày 03/11/2021 1995/QĐ-BVĐKĐN ngày 29/11/2023 1996/QĐ-BVĐKĐN ngày 29/11/2023 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Siêu âm tim; Đọc kết quả Điện tâm đồ	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Siêu âm tim; Đọc kết quả Điện tâm đồ; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
310	Trần Đức Toàn	003828/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013 1071/QĐ-SYT ngày 27/9/2017 683/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 682/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Siêu âm tim; Siêu âm thực hành; Đọc kết quả điện tâm đồ	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Siêu âm tim; Siêu âm thực hành; Đọc kết quả điện tâm đồ		thay đổi thời gian
311	Lê Minh Đức	015552/ĐNAI-CCHN ngày 01/4/2024 544/QĐ-BVĐKĐN ngày 23/4/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Siêu âm tổng quát	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Siêu âm tổng quát		
312	Nguyễn Hồ Thanh An	014821/ĐNAI-CCHN ngày 23/3/2023 467/QĐ-BVĐKĐN ngày 17/8/2023 1365/QĐ-BVĐKĐN ngày 17/8/2023	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Siêu âm tổng quát; Thực hiện Chọc hút tế bào bằng kim nhỏ tổn thương tuyến giáp dưới hướng dẫn siêu âm - FNAC	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Siêu âm tổng quát; Thực hiện Chọc hút tế bào bằng kim nhỏ tổn thương tuyến giáp dưới hướng dẫn siêu âm - FNAC		



STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
313	Đặng Hoàng Hải	002509/ĐNAI-CCHN ngày 20/7/2018 681/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Thận nhân tạo	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Thận nhân tạo	Phòng khám đa khoa Ái Nghĩa Long Khánh (505 Hồ Thị Hương, Bầu Trâm, Long Khánh, Đồng Nai) 07h00-16h30 chủ nhật; trực ngày trực tại bệnh viện.	thay đổi thời gian
314	Trần Thị Tường Vi	013760/ĐNAI-CCHN ngày 25/6/2021 681/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Thận nhân tạo cơ bản	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Thận nhân tạo cơ bản		
315	Hồ Đức Hạnh	012864/ĐNAI-CCHN ngày 15/7/2020 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024 545/QĐ-BVĐKĐN ngày 23/4/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Thực hiện dịch vụ kỹ thuật Điện não đồ	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Thực hiện dịch vụ kỹ thuật Điện não đồ; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
316	Lê Thị Thúy	013402/ĐNAI-CCHN ngày 14/01/2021 106/QĐ-BVĐKĐN ngày 08/02/2022	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Chuyên khoa Phục hồi chức năng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Thực hiện kỹ thuật chuyên khoa Phục hồi chức năng		
317	Thạch Phi Rôm	0008566/ĐNAI-CCHN 683/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023 225/QĐ-BVĐKĐN ngày 01/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Siêu âm thực hành	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Thực hiện kỹ thuật Siêu âm; Bác sĩ tăng cường trực khoa Cấp cứu tổng hợp		thay đổi thời gian
318	Nguyễn Thị Hoa Lan	011577/ĐNAI-CCHN 658/QĐ-BVĐKĐN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Thực hiện kỹ thuật về Chẩn đoán hình ảnh		
319	Trần Thị Tú	015032/ĐNAI-CCHN ngày 26/6/2023 257/QĐ-BVĐKĐN ngày 23/02/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Thực hiện dịch vụ kỹ thuật Siêu âm bụng tổng quát	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Thực hiện dịch vụ kỹ thuật Siêu âm bụng tổng quát		
320	Trần Thị Thảo	012835/ĐNAI-CCHN ngày 03/7/2020	Khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
321	Lê Minh Ngọc	012729/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa		
322	Cánh Xuân Quỳnh	015011/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa		
323	Huỳnh Quang Hiếu	015024/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa		
324	Nguyễn Thị Hậu	015025/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa		
325	Trần Thị Như Hoa	0008346/ĐNAI-CCHN ngày 30/6/2014 655/QĐ-SYT ngày 22/04/2019	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Siêu âm	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa; Siêu âm		
326	Trần Văn Công	001750/ĐNAI-CCHN ngày 02/8/2017 667/QĐ-SYT ngày 22/04/2019	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Siêu âm	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa; Siêu âm		
327	Nguyễn Thùy Liên	0008741/ĐNAI-CCHN ngày 29/10/2014 615/QĐ-SYT ngày 08/6/2020 684/QĐ-SYT ngày 22/04/2019	Khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Siêu âm	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa; Khám bệnh, chữa bệnh nhi khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Siêu âm	Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai 2 Số 02, đường Đồng Khởi, Tam Hòa, Biên Hòa, Đồng Nai 17h00-07h00 từ thứ hai đến thứ bảy; 07h00 thứ bảy-07h00 chủ nhật; trừ ngày trực tại bệnh viện	thay đổi thời gian
328	Nguyễn Nhật Sang	014544/ĐNAI-CCHN ngày 03/10/2022	Khám và xử trí các bệnh thông thường	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Bác sĩ khám và xử trí các bệnh thông thường		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
329	Hoàng Nam Phương	012700/ĐNAI-CCHN 748/QĐ-BVĐKĐN	Thăm dò chức năng Siêu âm thực hành	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, <u>chủ nhật</u>	Bác sĩ Thăm dò chức năng, Thực hiện Kỹ thuật Siêu âm thực hành		
330	Lê Trần Nam Sơn	004494/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, <u>chủ nhật</u>	Điều dưỡng trưởng khoa Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh; Điều dưỡng chăm sóc		
331	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	004495/ĐNAI-CCHN ngày 01/06/2022 1517/QĐ-BVĐKĐN ngày 22/8/2022	Điều dưỡng; Kỹ thuật viên thông tim can thiệp	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, <u>chủ nhật</u>	Điều dưỡng trưởng Khoa Can thiệp tim mạch; Điều dưỡng chăm sóc; Thực hiện Kỹ thuật thông tim can thiệp		
332	Thị Tuyết Nhung	003327/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, <u>chủ nhật</u>	Điều dưỡng trưởng khoa Cấp cứu tổng hợp; Điều dưỡng chăm sóc		
333	Nguyễn Thái Thị Ngọc Sương	003384/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, <u>chủ nhật</u>	Điều dưỡng trưởng khoa Chấn thương chỉnh hình; Điều dưỡng chăm sóc		
334	Mai Thị Kim Ngọc	0007923/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, <u>chủ nhật</u>	Điều dưỡng trưởng khoa Dinh dưỡng; Điều dưỡng chăm sóc		
335	Nguyễn Thị Hương	009404/ĐNAI-CCHN ngày 18/12/2020	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, <u>chủ nhật</u>	Điều dưỡng trưởng khoa Hô hấp; Điều dưỡng chăm sóc		
336	Hoàng Thị Thùy Linh	003071/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, <u>chủ nhật</u>	Điều dưỡng trưởng khoa Hồi sức tích cực chống độc; Điều dưỡng chăm sóc		
337	Bùi Thụy Trang	003324/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013	Điều dưỡng	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, <u>chủ nhật</u>	Điều dưỡng trưởng khoa Khám bệnh; Điều dưỡng chăm sóc		thay đổi thời gian
338	Bùi Quang Ánh	003494/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, <u>chủ nhật</u>	Điều dưỡng trưởng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn; Điều dưỡng chăm sóc		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
339	Trần Thị Ân	003323/ĐNAI-CCHN ngày 25/8/2023	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng trưởng khoa Liên chuyên khoa; Điều dưỡng chăm sóc		
340	Đặng Thị Thanh Thủy	003534/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013 681/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023	Điều dưỡng; Thận nhân tạo	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng trưởng khoa Lọc máu-Thận nhân tạo; Thực hiện kỹ thuật Thận nhân tạo		
341	Trần Thúy Vy	003371/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng trưởng khoa Mắt; Điều dưỡng chăm sóc		
342	Nguyễn Thị Phương	0008565/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng trưởng khoa Ngoại lồng ngực -tim mạch; Điều dưỡng chăm sóc		
343	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	003446/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng trưởng khoa Ngoại Thần kinh; Điều dưỡng chăm sóc		
344	Võ Thị Hương Lý	003299/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng trưởng khoa Ngoại tiết niệu; Điều dưỡng chăm sóc		
345	Trần Thị Minh Ngọc	005213/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng trưởng khoa Ngoại Tổng quát; Điều dưỡng chăm sóc		
346	Phạm Trung Lộc	003425/ĐNAI-CCHN 1516/QĐ-BVĐKĐN ngày 22/8/2022	Điều dưỡng; Kỹ thuật viên nội soi tiêu hóa	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng trưởng khoa Nội soi; Điều dưỡng chăm sóc		
347	Lương Trần Thanh Quý	003379/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng trưởng khoa Nội thần kinh; Điều dưỡng chăm sóc		
348	Nguyễn Thị Tuyết Mai	0011780/BYT-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng trưởng khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức; Điều dưỡng chăm sóc		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
349	Vũ Thị Hiền	003349/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng trưởng khoa Răng hàm mặt; Điều dưỡng chăm sóc		
350	Nguyễn Minh Bảo Ngọc	003409/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng trưởng khoa Tai mũi họng; Điều dưỡng chăm sóc		
351	Nguyễn Thị Kim Liễu	003528/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng trưởng khoa Thăm dò chức năng; Điều dưỡng chăm sóc		
352	Huỳnh Thị Vân Anh	003302/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng trưởng khoa Ung bướu; Điều dưỡng chăm sóc		
353	Nguyễn Thị Lâm	003268/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng trưởng khoa Ung bướu-Y học hạt nhân; Điều dưỡng chăm sóc		
354	Lê Thanh Hồng	003354/ĐNAI-CCHN 481/QĐ-SYT ngày 19/4/2023	Điều dưỡng; Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng trưởng khoa Y học cổ truyền; Điều dưỡng chăm sóc; Y sĩ Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền		
355	Hoàng Đức	004455/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013	Kỹ thuật viên X-quang	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên trưởng khoa Chẩn đoán hình ảnh; Kỹ thuật viên X-quang		
356	Cái Lê Trung Tín	003395/ĐNAI-CCHN ngày 17/4/2023	Xét nghiệm	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên trưởng khoa Giải phẫu bệnh; Kỹ thuật viên xét nghiệm		
357	Huỳnh Thị Minh Thu	010820/ĐNAI-CCHN ngày 04/4/2017	Chuyên khoa xét nghiệm Hóa sinh	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên trưởng khoa Hóa sinh; Kỹ thuật viên xét nghiệm		thay đổi thời gian
358	Trần Minh Duy	004428/ĐNAI-CCHN ngày 21/9/2023	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên trưởng khoa Phục hồi chức năng; Kỹ thuật viên phục hồi chức năng		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
359	Chu Thị Bích Thủy	003397/ĐNAI-CCHN ngày 21/9/2023	Chuyên khoa xét nghiệm	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên trưởng khoa truyền máu huyết học; Kỹ thuật viên xét nghiệm		thay đổi thời gian
360	Trần Thị Thùy Trang	003602/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh trưởng khoa Sản		
361	Bùi Thị Quý	000356/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
362	Nguyễn Thị Phụng	000357/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
363	Lê Đức Vinh	012320/ĐNAI-CCHN ngày 02/01/2020 1517/QĐ-BVĐKĐN ngày 22/8/2022	Điều dưỡng; Kỹ thuật viên thông tim can thiệp	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
364	Bùi Văn Lịch	010351/ĐNAI-CCHN ngày 05/9/2016 1517/QĐ-BVĐKĐN ngày 22/8/2022	Điều dưỡng; Kỹ thuật viên thông tim can thiệp	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
365	Bùi Văn Thành	009957/ĐNAI-CCHN ngày 31/5/2016 1517/QĐ-BVĐKĐN ngày 22/8/2022	Điều dưỡng; Kỹ thuật viên thông tim can thiệp	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
366	Lê Thị Thu	0009442/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2015	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
367	Nguyễn Đình Tùng	009295/HCM-CCHN ngày 31/05/2013	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
368	Nguyễn Quang Thiện	0008341/ĐNAI-CCHN ngày 30/6/2014 1517/QĐ-BVĐKĐN ngày 22/8/2022	Điều dưỡng; Điều dưỡng Tim mạch can thiệp	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
369	Nguyễn Thị Tuyết Mơ	010321/ĐNAI-CCHN ngày 05/9/2016	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
370	Nguyễn Việt Hoàng	013801/ĐNAI-CCHN ngày 09/7/2021	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
371	Phạm Hữu Quang	004430/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013 1517/QĐ-BVĐKĐN ngày 22/8/2022	Điều dưỡng; Kỹ thuật viên thông tim can thiệp	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
372	Phạm Thị Thu Phương	005209/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
373	Phùng Văn Chiến	013162/ĐNAI-CCHN ngày 26/10/2020 1517/QĐ-BVĐKĐN ngày 22/8/2022	Điều dưỡng; Kỹ thuật viên thông tim can thiệp	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
374	Trần Quốc Chí	0007641/ĐNAI-CCHN ngày 18/12/2013 1517/QĐ-BVĐKĐN ngày 22/8/2022	Điều dưỡng; Kỹ thuật viên thông tim can thiệp	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
375	Trần Văn Cường	002495/ĐNAI-CCHN ngày 21/12/2017 1517/QĐ-BVĐKĐN ngày 22/8/2022	Điều dưỡng; Kỹ thuật viên thông tim can thiệp	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
376	Trịnh Hoàng Phát	011603/ĐNAI-CCHN ngày 02/05/2019 1517/QĐ-BVĐKĐN ngày 22/8/2022	Điều dưỡng; Kỹ thuật viên thông tim can thiệp	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
377	Nguyễn Hoàng Hai	015193/ĐNAI-CCHN ngày 19/9/2023	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
378	Nguyễn Ngọc Tiến	014869/ĐNAI-CCHN ngày 17/03/2023	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
379	Lê Minh Huyền	019221/TH-CCHN ngày 19/7/2022	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
380	Trịnh Thị Nhung	0026274/HCM-CCHN ngày 27/10/2014	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
381	Cao Minh Phương	003482/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
382	Đặng Thị Quỳnh Nga	011150/ĐNAI-CCHN ngày 01/11/2018	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
383	Đinh Thị Sơn	003390/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
384	Hồ Thị Tình	000733/ĐNAI-CCHN ngày 16/3/2018	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
385	Hoàng Thị Hằng	003694/ĐNAI-CCHN ngày 21/02/2020	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
386	Huỳnh Hoàng Hải	014479/ĐNAI-CCHN ngày 05/12/2022	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
387	Huỳnh Minh Toàn	012939/ĐNAI-CCHN ngày 10/08/2020	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
388	Huỳnh Ngọc Trang	003345/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		



STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
389	Lại Văn Lộc	003613/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
390	Lâm Ngọc Thanh	000038/ĐNAI-CCHN ngày 01/9/2017	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
391	Lê Chí Tân	013676/ĐNAI-CCHN ngày 10/5/2021	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
392	Lê Hồng Hải	012918/ĐNAI-CCHN ngày 30/07/2020	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
393	Lê Thị Thanh Hương	0009801/ĐNAI-CCHN ngày 11/4/2016	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
394	Lê Thị Thúy Kiều	010350/ĐNAI-CCHN ngày 05/9/2016	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
395	Ngô Văn Mạnh	011356/ĐNAI-CCHN ngày 25/01/2019	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
396	Nguyễn Ngọc Kiên	012190/ĐNAI-CCHN ngày 28/10/2019	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
397	Nguyễn Ngọc Nhi	0131204/ĐNAI-CCHN ngày 04/11/2020	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
398	Nguyễn Thành Nhân	003330/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
399	Nguyễn Thị Anh Thu	012752/ĐNAI-CCHN ngày 05/6/2020	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
400	Nguyễn Thị Hải	0009403/ĐNAI-CCHN ngày 07/10/2015	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
401	Nguyễn Thị Lan	010111/ĐNAI-CCHN ngày 20/06/2016	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
402	Nguyễn Thị Liên	010436/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
403	Nguyễn Thị Thanh Xuân	004015/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
404	Nguyễn Thị Thu Thảo	012315/ĐNAI-CCHN ngày 02/01/2020	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
405	Nguyễn Thị Tuyết	0009465/ĐNAI-CCHN ngày 05/11/2015	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
406	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	0008559/ĐNAI-CCHN ngày 20/8/2014	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
407	Nguyễn Thụy Hồng Ngọc	012535/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
408	Nông Đức Kiệt	010256/ĐNAI-CCHN ngày 19/8/2016	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		



STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
409	Phạm Gia Mai	011442/ĐNAI-CCHN ngày 20/3/2019	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, <u>chủ nhật</u>	Điều dưỡng chăm sóc		
410	Phạm Thế Trường	003449/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, <u>chủ nhật</u>	Điều dưỡng chăm sóc		
411	Phạm Thị Hương	4078/BP-CCHN ngày 10/11/2018	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, <u>chủ nhật</u>	Điều dưỡng chăm sóc		
412	Phạm Thị Duyên	002110/ĐNAI-CCHN ngày 23/6/2017	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, <u>chủ nhật</u>	Điều dưỡng chăm sóc		
413	Phan Công Trứ	012508/ĐNAI-CCHN ngày 27/3/2020	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, <u>chủ nhật</u>	Điều dưỡng chăm sóc		
414	Quản Huyền Trang	012316/ĐNAI-CCHN ngày 02/01/2020	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, <u>chủ nhật</u>	Điều dưỡng chăm sóc		
415	Trần Kim Thiên Vũ	011484/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, <u>chủ nhật</u>	Điều dưỡng chăm sóc		
416	Trần Thị Mận	003980/ĐNAI-CCHN ngày 15/6/2018	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, <u>chủ nhật</u>	Điều dưỡng chăm sóc		
417	Trần Thị Mỹ Hòa	011874/ĐNAI-CCHN ngày 05/7/2019	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, <u>chủ nhật</u>	Điều dưỡng chăm sóc		
418	Trịnh Lê Vy	002634/ĐNAI-CCHN ngày 21/12/2017	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, <u>chủ nhật</u>	Điều dưỡng chăm sóc		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
419	Từ Thị Khánh Hòa	002550/ĐNAI-CCHN ngày 08/01/2018	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
420	Võ Văn Thịnh	003450/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
421	Phan Thị Mỹ Nhung	014526/ĐNAI-CCHN ngày 09/9/2022	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
422	Nguyễn Trần Yến Nhi	014555/ĐNAI-CCHN ngày 03/10/2022	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
423	Lương Thùy Linh	014623/ĐNAI-CCHN ngày 16/11/2022	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
424	Lê Thị Thùy	014633/ĐNAI-CCHN ngày 16/11/2022	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
425	Nguyễn Huy Phát	012261/ĐNAI-CCHN ngày 22/11/2019	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
426	Nguyễn Thị Ngọc Anh	014634/ĐNAI-CCHN ngày 16/11/2022	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
427	Nguyễn Thăng Long	014851/ĐNAI-CCHN ngày 06/03/2023	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
428	Nguyễn Viết Mạnh	014001/ĐNAI-CCHN ngày 01/10/2019	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		



STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
429	Nông Thị Diệp	015090/ĐNAI-CCHN ngày 28/8/2023	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, <u>chủ nhật</u>	Điều dưỡng chăm sóc		
430	Tiêng Tuyết Nhi	015058/ĐNAI-CCHN ngày 28/8/2023	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, <u>chủ nhật</u>	Điều dưỡng chăm sóc		
431	Hồ Thị Ngọc Oanh	014537/ĐNAI-CCHN ngày 28/8/2023	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, <u>chủ nhật</u>	Điều dưỡng chăm sóc		
432	Huỳnh Anh Tuấn	015309/ĐNAI-CCHN ngày 14/12/2023	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, <u>chủ nhật</u>	Điều dưỡng chăm sóc		
433	Nguyễn Thị Hằng 2000	015285/ĐNAI-CCHN ngày 02/10/2023	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, <u>chủ nhật</u>	Điều dưỡng chăm sóc		
434	Nguyễn Thị Ngọc Diễm (1999)	014997/ĐNAI-CCHN ngày 26/6/2023	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, <u>chủ nhật</u>	Điều dưỡng chăm sóc		
435	Phan Thị Thương	012946/ĐNAI-CCHN ngày 10/8/2020	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, <u>chủ nhật</u>	Điều dưỡng chăm sóc		
436	Đinh Thị Thùy Vy	010054/ĐNAI-CCHN ngày 03/6/2016	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, <u>chủ nhật</u>	Điều dưỡng chăm sóc		
437	Nguyễn Minh Nhật	003427/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, <u>chủ nhật</u>	Điều dưỡng chăm sóc		
438	Nguyễn Thị Tú Quyên	003467/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, <u>chủ nhật</u>	Điều dưỡng chăm sóc		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
439	Phạm Minh Nhật	003426/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
440	Hồ Hương Giang	014594/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
441	Tô Thị Như Quỳnh	014872/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
442	Nguyễn Thị Thảo (1998)	014907/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
443	Đặng Thị Minh	012107/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
444	Đặng Thị Thoa	011178/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
445	Huỳnh Thị Anh Đào	003615/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
446	Lương Thị Thu Hiền	002629/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
447	Lương Thúy Kiều	003439/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
448	Mai Thị Trúc Phương	011182/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
449	Nguyễn Kim Ngân	011209/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
450	Nguyễn Thị Kim Hằng	002308/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
451	Nguyễn Thị Thúy Anh	000269/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
452	Phan Thị Vân Hà	003073/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
453	Tạ Thị Hạnh	004175/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
454	Trần Thị Hằng	0008328/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
455	Trần Thị Kiều	0146000/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
456	Tổng Thị Thu Phương	003457/ĐNAI-CCHN ngày 17/4/2023	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
457	Lý Thị Ngọc	001785/ĐNAI-CCHN ngày 30/3/2018	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
458	Trần Thị Huyền (1991)	0009651/ĐNAI-CCHN ngày 03/03/2016	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
459	Nguyễn Thị Kiều Diễm	011066/ĐNAI-CCHN ngày 28/9/2018	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
460	Nguyễn Thị Như Quỳnh	012940/ĐNAI-CCHN ngày 10/08/2020	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
461	Nguyễn Thị Tuyết Mai	013371/ĐNAI-CCHN ngày 28/12/2020	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
462	Trần Thị Diễm	009992/ĐNAI-CCHN ngày 30/06/2016	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
463	Bùi Thị Hương Nguyên	004155/ĐNAI-CCHN ngày 12/10/2017	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
464	Đào Thị Huyền (1995)	004164/ĐNAI-CCHN ngày 12/10/2017	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
465	Phạm Thị Linh	011050/ĐNAI-CCHN ngày 07/09/2018	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
466	Phạm Thị Thu	0009605/ĐNAI-CCHN ngày 18/01/2016	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
467	Nguyễn Thái Thanh Ngân	015172/ĐNAI-CCHN ngày 12/09/2023	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
468	Châu Đào Cẩm Nhung	015181/ĐNAI-CCHN ngày 23/09/2023	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
469	Trần Vũ Thu Hà	015173/ĐNAI-CCHN ngày 12/09/2023	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
470	Phạm Thị Hương (1996)	011015/ĐNAI-CCHN ngày 28/8/2018	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
471	Bùi Trần Hương Nguyên	002549/ĐNAI-CCHN ngày 08/01/2018	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
472	Bùi Thị Vân	014002/ĐNAI-CCHN ngày 01/12/2021	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
473	Mai Thị Quỳnh Trâm	014780/ĐNAI-CCHN ngày 08/02/2023	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
474	Đỗ Thị Thu Hằng Nhung	012222/ĐNAI-CCHN ngày 28/10/2019	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
475	Đồng Thị Thi Xuân	003530/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
476	Dương Thị Hoa	012221/ĐNAI-CCHN ngày 28/10/2019	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
477	Hoàng Trung Hiếu	0009650/ĐNAI-CCHN ngày 03/3/2016	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
478	Lê Thị Thu (1995)	002080/ĐNAI-CCHN ngày 26/10/2017	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
479	Lê Thị Thủy Duyên	011582/ĐNAI-CCHN ngày 02/5/2019	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
480	Ngô Thị Kim Phượng	0008330/ĐNAI-CCHN ngày 30/6/2014	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
481	Ngô Thị Xinh	0009880/ĐNAI-CCHN ngày 12/5/2016	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
482	Nguyễn Đức Khánh	012234/ĐNAI-CCHN ngày 11/11/2019	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
483	Nguyễn Tấn Thi	012256/ĐNAI-CCHN ngày 22/11/2019	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
484	Võ Thị Như Phương	014620/ĐNAI-CCHN ngày 26/11/2022	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
485	Nguyễn Thị Hoa	010008/ĐNAI-CCHN ngày 03/6/2016	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
486	Phạm Thị Hà Phương	002587/ĐNAI-CCHN ngày 21/12/2017	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
487	Phạm Thị Hồng Hạnh	0009649/ĐNAI-CCHN ngày 03/3/2019	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
488	Phan Thị Thanh	012358/ĐNAI-CCHN ngày 15/01/2020	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		



STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
489	Trịnh Thị Vân Anh	010068/ĐNAI-CCHN ngày 20/6/2016	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, <u>chủ nhật</u>	Điều dưỡng chăm sóc		
490	Trương Bích Ngân	003167/HCM-CCHN ngày 11/8/2016	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, <u>chủ nhật</u>	Điều dưỡng chăm sóc		
491	Nguyễn Thị Anh	014885/ĐNAI-CCHN ngày 17/4/2023	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, <u>chủ nhật</u>	Điều dưỡng chăm sóc		
492	Nguyễn Thị Hồng My	015201/ĐNAI-CCHN ngày 19/9/2023	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, <u>chủ nhật</u>	Điều dưỡng chăm sóc		
493	Y Thị Bích Phương	015196/ĐNAI-CCHN ngày 19/9/2023	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, <u>chủ nhật</u>	Điều dưỡng chăm sóc		
494	Lê Thị Minh Hiền	015195/ĐNAI-CCHN ngày 19/9/2023	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, <u>chủ nhật</u>	Điều dưỡng chăm sóc		
495	Nguyễn Kim Linh	015194/ĐNAI-CCHN ngày 19/9/2023	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, <u>chủ nhật</u>	Điều dưỡng chăm sóc		
496	Ca Văn Minh	014052/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, <u>chủ nhật</u>	Điều dưỡng chăm sóc		
497	Cái Thị Như Ý	0007931/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, <u>chủ nhật</u>	Điều dưỡng chăm sóc		thay đổi thời gian
498	Nguyễn Thị Liên	004496/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, <u>chủ nhật</u>	Điều dưỡng chăm sóc		thay đổi thời gian

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
499	Đinh Thị Lý	003517/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		thay đổi thời gian
500	Dương Thị Út	003538/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		thay đổi thời gian
501	Hà Thị Tuyết Sương	003476/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		thay đổi thời gian
502	Hồ Thị Phương Dung	003509/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		thay đổi thời gian
503	Hoàng Thị Như Thủy	0008347/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		thay đổi thời gian
504	Hoàng Thị Xuyên	003361/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		thay đổi thời gian
505	Huỳnh Ngọc Khánh Thy	010876/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		thay đổi thời gian
506	Huỳnh Thị Thu Trang	003525/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		thay đổi thời gian
507	Huỳnh Thị Thùy Linh	0009342/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		thay đổi thời gian
508	Lê Hữu Đạt	003331/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		thay đổi thời gian

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
509	Lê Thị Ánh Nguyệt	003340/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		thay đổi thời gian
510	Lê Thị Kim Thúy	003347/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		thay đổi thời gian
511	Lê Thị Thanh Lý	005168/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		thay đổi thời gian
512	Lê Thị Thanh Tình	003389/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		thay đổi thời gian
513	Ngô Thị Bích Tuyền	003506/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		thay đổi thời gian
514	Nguyễn Thị Thiên Hương	010132/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		thay đổi thời gian
515	Nguyễn Thị Bích Quyên	011245/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		thay đổi thời gian
516	Nguyễn Thị Hà Thu	010438/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		thay đổi thời gian
517	Nguyễn Thị Hiền Dịu	003322/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		thay đổi thời gian
518	Nguyễn Thị Kim Phượng	0007940/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		thay đổi thời gian

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
519	Nguyễn Thị Lân	004691/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		thay đổi thời gian
520	Nguyễn Thị Thành	006321/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		thay đổi thời gian
521	Nguyễn Thị Thanh Tâm	0008518/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		thay đổi thời gian
522	Nguyễn Thị Thu Thủy	003372/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		thay đổi thời gian
523	Nguyễn Thu Thủy	003367/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		thay đổi thời gian
524	Phạm Thị Mỹ Linh	003502/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		thay đổi thời gian
525	Chu Thị Minh	004512/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		thay đổi thời gian
526	Phạm Thị Tuyết	004295/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		thay đổi thời gian
527	Trần Lệ Châu	004498/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		thay đổi thời gian
528	Trịnh Thanh Phượng	003487/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		thay đổi thời gian

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
529	Trương Liễu Huệ	004356/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		thay đổi thời gian
530	Vũ Văn Vinh	003374/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013	Điều dưỡng	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		thay đổi thời gian
531	Nguyễn Thị Thảo Hiền	004165/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		thay đổi thời gian
532	Nhiên Thùy Trang	003480/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		thay đổi thời gian
533	Trần Thị Thu Hồng (1994)	010848/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		thay đổi thời gian
534	Trần Ngọc Bích	004292/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
535	Nguyễn Thị Nga (1994)	002034/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
536	Đào Thị Huyền	003469/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		thay đổi thời gian
537	Nguyễn Thị Trang (1994)	003115/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		thay đổi thời gian
538	Đỗ Ngọc Dung	003396/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		thay đổi thời gian

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
539	Dương Thị Diệu	000355/ĐNAI-CCHN ngày 06/3/2023	Điều dưỡng	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		thay đổi thời gian
540	Lê Thị Huyền (1982)	003429/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		thay đổi thời gian
541	Nguyễn Thị Kim Huệ (1985)	003470/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		thay đổi thời gian
542	Võ Ngọc Dung	005166/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
543	Mai Thị Dương	003393/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		thay đổi thời gian
544	Đinh Thị Mỹ Duyên	004394/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
545	Đinh Thị Thu Thủy	003369/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
546	Đỗ Thị Huệ	005207/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
547	Huỳnh Thị Tuyết Hương	004294/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
548	Lê Thị Huyền (1988)	003433/ĐNAI-CCHN ngày 20/02/2023	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
549	Đào Thanh Hải	013750/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
550	Nguyễn Thị Bình	003377/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
551	Nguyễn Thị Cẩm Vân	003356/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
552	Nguyễn Thị Mơ	0008564/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
553	Nguyễn Thụy Tuyết Anh	003376/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
554	Nguyễn Thị Kim Huệ (1989)	004290/ĐNAI-CCIIN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
555	Phạm Thị Gấm	0007052/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
556	Vũ Thị Mai Duyên	005181/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
557	Vũ Thị Nhân	003351/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
558	Cao Thị Thu Hiếu	013428/ĐNAI-CCHN ngày 14/01/2021	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		

Jan

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
559	Đinh Thị Ngà	011249/ĐNAI-CCHN ngày 20/12/2018	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
560	Đỗ Thị Kim Ngân	003500/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
561	Đỗ Xuân Tùng	013473/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
562	Dương Thị Thu	0009842/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
563	Hồ Thị Mai	010394/ĐNAI-CCHN,	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
564	Huỳnh Thị Ánh Hồng	003473/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
565	Lê Thị Minh Tâm	0009840/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
566	Lương Thị Anh Thu	012340/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
567	Ngô Thị Ngoan	0009184/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
568	Nguyễn Thị Đào	012420/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		



STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
569	Nguyễn Thị Hà Trang	013439/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
570	Nguyễn Thị Quỳnh Mai	013492/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
571	Nguyễn Thị Thùy	013667/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
572	Nguyễn Thị Thúy Nga	0009747/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
573	Nguyễn Văn Hoàng	010817ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
574	Phan Trần Thảo Nguyên	002413/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
575	Nguyễn Thúy An	000166/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
576	Trần Thị Thu Thoa	0009844/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
577	Nguyễn Anh Đào	014879/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
578	Mã Phượng Hằng	014948/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
579	Trần Thị Quyên	014906/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
580	Phan Huỳnh Mai	012727/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
581	Trần Thị Yến Ni	003471/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
582	Huỳnh Thị Thanh Tuyền	003514/ĐNAI-CCHN ngày 01/6/2022	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
583	Chu Thị Kim Tiền	015249/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
584	Nguyễn Thị Khánh Linh	014860/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
585	Nguyễn Thị Lê	0009647/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
586	Bùi Thị Hòa	0009493/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
587	Đinh Nhị Kiều	006537/BĐ-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
588	Nguyễn Lê Như Quỳnh	012947/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
589	Lê Thị Hồng Uyên	014482/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
590	Hồ Nguyễn Tích Nghĩa	003329/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
591	Nguyễn Thị Phương Nhi	011101/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
592	Trần Thị Liên	002795/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
593	Nguyễn Thị Thu Hà (1987)	003440/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
594	Trần Tuyết Nhi	014219/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
595	Phạm Thị Thanh	010852/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
596	Lê Minh Như	014652/ĐNAI-CCHN ngày 16/11/2022	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
597	Lê Thị Hồng Cúc	013416/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
598	Lê Minh Như	014652/ĐNAI-CCHN ngày 16/11/2022	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
599	Bùi Thị Việt	005190/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
600	Đỗ Thị Ngọc Diễm	003403/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
601	Lý Thị Đào	003430/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
602	Nguyễn Ngọc Yến Oanh	014558/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
603	Nguyễn Thị Ánh Tuyết (1993)	010588/ĐNAI-CCHN ngày 15/03/2017	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
604	Nguyễn Thị Vân (1984)	003402/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
605	Võ Đức Bình	004017/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
606	Vũ Thị Hương	003261/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
607	Đới Sĩ Cường	015174/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
608	Nguyễn Lê Bảo Hân	013778/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
609	Hoàng Minh Anh	003456/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
610	Ma Thị Thu	005489/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
611	Nguyễn Liên Thúy	011065/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
612	Nguyễn Thị Ngọc Diễm (1989)	0008334/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
613	Trần Thị Phương Dung	003474/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
614	Lê Thị Ngọc Liêm	002052/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
615	Nguyễn Hoàng Ngọc Oanh	003539/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
616	Nguyễn Nhạc Thiên Lý	013566/ĐN-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
617	Nguyễn Thị Hà	010600/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
618	Nguyễn Thị Ngọc	011474/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
619	Nguyễn Thị Lại	001457/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
620	Nguyễn Văn Quân	003297/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
621	Nguyễn Văn Thúy	011041/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
622	Trương Thị Dung	0009859/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
623	Nguyễn Thị Vân	014274/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
624	Bùi Phạm Quỳnh Nga	0008333/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
625	Đàm Hoa Cẩm Huỳnh	011599/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
626	Đặng Thị Ý Nhi	0004861/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
627	Đào Thị Nhung	013175/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
628	Hồ Thị Bích Thanh	011308/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
629	Hoàng Thị Thương	003463/QB-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
630	Lê Thị Dung	0008560/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
631	Lương Thị Thùy Linh (1994)	010819/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
632	Nguyễn Hồng Ngân	011364/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
633	Trương Hải Minh	014882/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
634	Nguyễn Thị Hằng	0007922/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
635	Nguyễn Thị Lan	011010/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
636	Nguyễn Thị Ngọc Vân	005164/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
637	Nguyễn Thị Oanh	0009741/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
638	Nguyễn Thị Tâm Anh	012854/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
639	Nguyễn Thị Thảo	011311/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
640	Phạm Thị Vân	003338/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
641	Phan Thị Khánh Hoài	011363/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
642	Trần Thị Thanh Thảo	003447/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
643	Võ Thị Hải Yến	002085/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
644	Võ Thị Khánh Hòa	011255/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
645	Lê Thị Quỳnh Nga	014890/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
646	Trương Hồng Yến	014770/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
647	Nguyễn Thị Thu Trang	014802/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
648	Nguyễn Thị Xuyên	010345/ĐNAI-CCHN ngày 05/9/2016	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		



STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
649	Bùi Nga Yến Linh	012203/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
650	Hà Thị Lệ Quyên	012500/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
651	Huỳnh Kim Liêng	003412/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
652	Ngô Thị Cẩm Nhung	012491/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
653	Nguyễn Thị Kim Dung	009860/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
654	Nguyễn Thị Lệ	012496/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
655	Nguyễn Thị Mỹ Anh	011032/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
656	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	014506/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
657	Phạm Hoàng Quân	002394/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
658	Phạm Thị Giang	005510/BD CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
659	Phạm Thị Liên	012490/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
660	Vũ Thị Thu Thảo	0009503/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
661	Phan Thị Lâm Sang	015179/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
662	Nguyễn Thị Bích Hoài	003540/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
663	Bùi Thị Lan Anh	003533/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
664	Đinh Thị Thùy	010105/ĐNAI-CCHN ngày 20/6/2016	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
665	Ká Hiền	012948/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
666	Chu Thị An	046533/HCM-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
667	Lê Thị Thu Tuyết	0009886/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
668	Lường Thị Minh	010462/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
669	Nguyễn Thị Phương (1993)	010881/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, <u>chủ nhật</u>	Điều dưỡng chăm sóc		
670	Hà Thị Thảo (1991)	0009854/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, <u>chủ nhật</u>	Điều dưỡng chăm sóc		
671	Lê Thị Hằng	015205/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, <u>chủ nhật</u>	Điều dưỡng chăm sóc		
672	Lê Thị Ánh Tuyết (1999)	015254/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, <u>chủ nhật</u>	Điều dưỡng chăm sóc		
673	Lương Thị Thanh Lượng	015279/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, <u>chủ nhật</u>	Điều dưỡng chăm sóc		
674	Hoàng Quốc Toàn	004336/ĐNAI-CCHN 1516/QĐ-BVĐKĐN ngày 22/8/2022	Điều dưỡng; Điều dưỡng dụng cụ Nội soi mật tụy ngược dòng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, <u>chủ nhật</u>	Điều dưỡng chăm sóc		
675	Lưu Thúy Quỳnh	004299/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, <u>chủ nhật</u>	Điều dưỡng chăm sóc		
676	Nguyễn Thị Thanh Hồng (1989)	0007935/ĐNAI-CCHN 1516/QĐ-BVĐKĐN ngày 22/8/2022	Điều dưỡng; Kỹ thuật viên nội soi tiêu hóa	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, <u>chủ nhật</u>	Điều dưỡng chăm sóc		
677	Nguyễn Thị Tinh	003505/ĐNAI-CCHN 1516/QĐ-BVĐKĐN ngày 22/8/2022	Điều dưỡng; Kỹ thuật viên nội soi tiêu hóa	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, <u>chủ nhật</u>	Điều dưỡng chăm sóc		
678	Nguyễn Thị Ngân	010122/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, <u>chủ nhật</u>	Điều dưỡng chăm sóc		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
679	Nguyễn Văn Hữu	005893/ĐNAI-CCHN 1516/QĐ-BVĐKĐN ngày 22/8/2022	Điều dưỡng; Phụ nội soi tiêu hóa	07h00-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
680	Đỗ Thị Quỳnh Nga	014816/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
681	Bùi Thị Phương Diệu	014789/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
682	Lê Ngọc Hà	014311/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
683	Lê Thị Lệ Hằng	003263/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
684	Nguyễn Thị Ái Tiên	010057/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
685	Nguyễn Thị Hồng Nga	010887/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
686	Phùng Thị Liên Phương	011262/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
687	Thái Thị Thùy Dương	003698/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
688	Trần Thị Hà Phương	006534/KH-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
689	Trần Thị Hà Trang	012533/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
690	Trần Thị Mai (1996)	012380/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
691	Trần Thị Mỹ Linh	004085/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
692	Trần Thị Thu Thảo	011299/ĐNAI-CCHN ngày 02/01/2019	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
693	Vũ Kiều Thùy Linh	002802/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
694	Nguyễn Thị Ngọc Diễm (1999)	014512/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
695	Trương Thị Quỳnh Trang	0009483/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
696	Lê Thị Thu Phương	015314/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
697	Trần Thị Thúy Phượng	0008946/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu	Điều dưỡng chăm sóc		thay đổi thời gian
698	Bùi Bích Phượng	014327/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
699	Bùi Thị Hoa	012214/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
700	Bùi Thị Thái	0009736/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
701	Đào Tấn Thùy Vân	013589/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
702	Hà Thị Thảo 2001	015310/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
703	Lê Thị Sinh	003111/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
704	Lê Thị Thảo	010440/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
705	Nguyễn Thị Thảo Trang	011333/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
706	Nguyễn Thị Yến	010213/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
707	Phạm Thị Thùy Trang	0009350/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
708	Trương Thanh Hòa	0009862/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
709	Võ Thị Thúy Hằng	015226/ĐNAI-CCHN ngày 21/9/2023	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		



STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
710	Đoàn Lê Thanh Thủy	001731/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
711	Doãn Thị Thúy Nguyệt	0007051/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
712	Lê Thị Trinh	014189/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
713	Nguyễn Ngọc Anh	014156/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
714	Nguyễn Thị Hồng Nhung	013671/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
715	Phan Thị Hiền	009960/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
716	Phùng Thị Thanh Tuyền	0009482/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
717	Nguyễn Thị Thanh Hằng	014560/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
718	Trần Thị Thanh Tâm	012149/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
719	Trần Thị Thiên Lý	013353/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
720	Trần Thủy Tiên	014188/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
721	Phạm Thị Ánh Trang	012534/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
722	Nguyễn Thu Hà	004380/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
723	Ngô Mỹ Huyền	013949/ĐNAI-CCHN ngày 22/12/2021	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
724	Kiều Thị Thanh	002075/ĐNAI-CCHN ngày 26/10/2017	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
725	Nguyễn Thị Anh Thư (1992)	012462/ĐNAI-CCHN ngày 24/3/2020	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
726	Nguyễn Thị Giang	014599/ĐNAI-CCHN ngày 14/10/2022	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
727	Nguyễn Thị Lan Anh	010185/ĐNAI-CCHN ngày 16/01/2024	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
728	Nguyễn Thị Thoại My	013041/ĐNAI-CCHN ngày 14/9/2020	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
729	Trần Thị Lý	001711/ĐNAI-CCHN ngày 16/3/2018	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
730	Hồ Thị Huyền	012242/ĐNAI-CCHN ngày 11/11/2019	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
731	Đinh Phan Bích Hằng	005542/DNAI-CCIN ngày 16/01/2024	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
732	Trần Thị Thu Hằng	011406/ĐNAI-CCHN ngày 28/02/2019	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
733	Đoàn Tố Quỳnh Trang	015170/ĐNAI-CCHN ngày 12/9/2023	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
734	Bạch Thị Ngọc Lan	004007/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
735	Bùi Anh Điệp	009841/ĐNAI-CCHN ngày 22/04/2016	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
736	Chu Ngọc Hải	0009479/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
737	Đặng Thị Nga	012957/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
738	Đặng Xuân Công	003532/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
739	Đào Thị Vân	003274/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
740	Đoàn Tấn Vinh	0008345/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
741	Đoàn Thị Thúy	0009203/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
742	Dương Duy Khang	004373/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
743	Hà Thị Hà	009974/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
744	Hồ Thị Hoan	002404/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
745	Hoàng Minh Quân	003332/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
746	Hoàng Thị Bích Duyên	009848/ĐNAI-CCHN ngày 22/04/2016	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
747	Khúc Nguyễn Thùy Trang	003276/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
748	K'Kim	014054/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
749	Lại Thị Quốc Hoa	001533/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
750	Lê Thị Kim Nhân	004463/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
751	Lê Thị Thu Hòa	006855/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
752	Lê Thị Thu Trang	002847/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
753	Lê Linh Ngọc	003279/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
754	Lục Thị Thúy	009958/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
755	Lương Thị Hóa	003378/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
756	Ngô Thị Lụa	013890/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
757	Ngô Thị Trúc Linh	002095/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
758	Nguyễn Đặng Kim Hoàn	002310/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
759	Nguyễn Lê Duy Trinh	012456/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
760	Nguyễn Thanh Nghĩa	0009659/ĐNAI-CCHN ngày 03/03/2016	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
761	Nguyễn Thanh Triệu	001742/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
762	Nguyễn Thị Ánh	014491/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
763	Nguyễn Thị Ánh Hồng	003499/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
764	Nguyễn Thị Hiền	004116/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
765	Nguyễn Thị Hồng (1986)	005183/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
766	Nguyễn Thị Huệ	004469/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
767	Nguyễn Thị Mai	011144/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
768	Nguyễn Thị Phòn	010287/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
769	Nguyễn Thị Phương Khanh	003289/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
770	Nguyễn Thị Thanh Hải	002079/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
771	Nguyễn Thị Thảo Linh	002067/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
772	Nguyễn Thị Thu Hà (1991)	0008049/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
773	Nguyễn Thị Thùy Dung	009983/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
774	Nguyễn Thị Thùy Na	013756/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
775	Nguyễn Thị Thùy Trang	010406/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
776	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	003286/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
777	Nguyễn Văn Nam (1991)	009971/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
778	Phạm Kim Huệ	007942/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
779	Phạm Thị Kim Thoa	004476/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
780	Phạm Thị Tuyết	038816/HCM-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
781	Phạm Thụy Thúy Vy	0009895/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
782	Phan Thị Mỹ Linh	011021/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
783	Phan Thị Tâm Thanh	003300/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
784	Phan Thị Thúy	009202/ĐNAI-CCHN ngày 09/07/2015	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
785	Tạ Văn Tuấn	003423/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
786	Thân Thị Hồng	004870/HT-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
787	Thân Thị Tuyết	003992/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
788	Trần Cẩm Phụng	010407/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
789	Trần Đình Luyến	005201/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		



STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
790	Trần Mỹ Phương	003375/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
791	Trần Quang Lãm	003992/TTH-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
792	Trần Thị Hồng	0001923/QB-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
793	Trần Thị Ngọc Ánh	003278/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
794	Trần Thị Thuận	004006/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
795	Võ Thị Như Hiếu	003275/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
796	Võ Thị Thùy Dương	003318/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
797	Vòng Phí	0007941/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
798	Vũ Ngọc Giáp	039432/HCM-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
799	Vũ Thị Thu Hường	004475/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
800	Vũ Thị Trang	0008724/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
801	Trần Thị Kim Đào	015088/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
802	Phạm Thị Đông	015146/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
803	Cao Linh Châu	015043/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
804	Nguyễn Thị Thu Trang 2000	014604/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
805	Ngô Thị Mai	005170/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
806	Nguyễn Thị Tâm	0009435/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
807	Ngô Thị Nhung	003513/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
808	Hồ Văn Hiếu	003270/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
809	Nguyễn Phạm Tú Uyên	004478/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		



STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
810	Nguyễn Ngọc Thiên Thanh	003355/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
811	Phùng Thị Thương	014881/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
812	Lê Thị Thanh Hoa	004438/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
813	Huỳnh Thị Thanh Nhi	014635/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
814	Hoàng Thị Thu Hương	011492/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
815	Nguyễn Thị Mỹ Lệ	003448/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
816	Phạm Thị Kim Hằng	003407/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
817	Phạm Thúy Hằng	0007925/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
818	Hồ Thị Thúy Ngân	011134/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
819	Quách Thị Huyền	003408/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
820	Lê Thị Hồng Hạnh (1984)	004382/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
821	Nguyễn Thị Hằng (1989)	003298/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
822	Hoàng Thị Hương	008326/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
823	Nguyễn Thị Hồng Hà	012440/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
824	Nguyễn Thị Minh Hạnh	012364/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
825	Nguyễn Thị Ngà	004489/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
826	Nguyễn Thị Ngọc Hường	003348/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
827	Nguyễn Thị Phương Quỳnh	003521/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
828	Nguyễn Thụy Hạnh Thu	004379/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
829	Thái Thị Phương Linh	0009508/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
830	Tôn Nữ Thu Sương	004337/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
831	Trần Thị Bình Dương	003507/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
832	Từ Thị Kim Tuyến	004293/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
833	Võ Thị Thanh Hằng	003271/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
834	Hoàng Việt Minh	003128/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
835	Hồ Thị Trang	014102/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
836	Nguyễn Mỹ Linh	012128/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
837	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	003418/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
838	Trần Thị Thu	014292/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
839	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	010065/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
840	Nguyễn Thu Huyền	012452/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
841	Phùng Thị SỰ	014535/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
842	Trần Thị Huyền (1993)	010123/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
843	Nguyễn Thanh Thảo	014799/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
844	Phạm Thị Lành	014827/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
845	Nguyễn Xuân Uyên	014831/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
846	Vũ Hồ Thảo Nguyên	014782/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
847	Nguyễn Trần Hoàng Dung	015330/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
848	Lê Thiên Lý	004465/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
849	Nguyễn Thị Hải Vân	0009233/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
850	Đinh Thu Ngân	011816/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
851	Hoàng Thị Hợp	0009462/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
852	Lê Bích Huyền	014023/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
853	Nguyễn Thị Thà	0009742/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
854	Trần Hương Nguyên	004464/ĐNAI-CCHN ngày 18/8/2022	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
855	Trương Ngọc Thẩm	0009378/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
856	Dương Minh Mạng	004262/CM-CCHN ngày 15/11/2018	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
857	Trương Thị Hà	0009899/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
858	Trần Thị Kim Tiến	015021/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
859	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	014843/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		



STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
860	Nguyễn Thị Hương Trinh	015150/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
861	Hoàng Thị Mây	0009459/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
862	Lâm Thiện Nhân	012694/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
863	Ngô Thị Diễm Hằng	003304/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
864	Nguyễn Thị Hường	003305/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
865	Nguyễn Thị Nguyệt Hà	0008738/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
866	Nguyễn Thu Hiệp	004298/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
867	Phan Thị Yến	003306/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
868	Trần Thị Hoài Thu	012688/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
869	Trương Văn Huy	011210/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
870	Vũ Ngọc Bạch Huệ	0009461/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
871	Vũ Thị Thanh Tâm	009539/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
872	Vy Thị Bích Duyên	011405/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
873	Đào Đình Tuấn	002999/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
874	Nguyễn Thị Sâm	003326/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc		
875	Nguyễn Hoàng Thanh	005194/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2023	Chăm sóc người bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng Chăm sóc người bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức		
876	Nguyễn Tất Thuận	011028/ĐNAI-CCHN ngày 07/9/2018 1632/QĐ-BVĐKĐN ngày 08/9/2022	Điều dưỡng Chuyên khoa Phẫu thuật răng hàm mặt	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc; Điều dưỡng chuyên khoa phẫu thuật Răng hàm mặt		
877	Ngô Quang Mười	010211/ĐNAI-CCHN 2496/QĐ-BVĐKĐN ngày 29/12/2023	Điều dưỡng Điều dưỡng dụng cụ nội soi	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc; Điều dưỡng dụng cụ nội soi		
878	Lê Thanh Vi	013640/ĐNAI-CCHN ngày 26/04/2021 681/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023	Điều dưỡng; Điều dưỡng thận nhân tạo cơ bản	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc; Điều dưỡng Thận nhân tạo cơ bản		
879	Bùi Thị Thoa	003438/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013 605/QĐ-SYT ngày 24/5/2023	Điều dưỡng; Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc; Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
880	Nguyễn Trung Dũng	003435/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013 739/QĐ-SYT	Điều dưỡng Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc; Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh		
881	Nguyễn Văn Chung	003333/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013 931/QĐ-SYT ngày 31/8/2020	Điều dưỡng; Kỹ thuật viên khúc xạ	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc; Kỹ thuật viên khúc xạ		
882	Nguyễn Vĩnh An	003385/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013 691/QĐ-SYT ngày 01/6/2016	Điều dưỡng; Kỹ thuật viên X-quang	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc; Kỹ thuật viên X-quang		
883	Lê Trọng Hùng	003303/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013 388/QĐ-SYT ngày 01/4/2015	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật X-quang, xạ trị	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc; Kỹ thuật viên X-quang		
884	Phạm Thị Thu Hiền	0008336/ĐNAI-CCHN ngày 30/06/2014 1364/QĐ-BVĐKĐN ngày 17/8/2022	Điều dưỡng Thực hiện kỹ thuật chụp X-quang tuyến vú	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc; Thực hiện kỹ thuật chụp X-quang tuyến vú		
885	Trần Đình Quý	010397/ĐNAI-CCHN ngày 22/9/2016 681/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2018	Điều dưỡng; Lọc máu ngoài cơ thể	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc; Thực hiện kỹ thuật Lọc máu ngoài cơ thể		
886	Huỳnh Thị Lan	003286/TTH-CCHN ngày 29/9/2016 681/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2018	Điều dưỡng; Lọc máu ngoài cơ thể	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc; Thực hiện kỹ thuật Lọc máu ngoài cơ thể		
887	Nguyễn Thị Bích Trâm	010130/ĐNAI-CCHN ngày 11/7/2016 681/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2018	Điều dưỡng; Lọc máu ngoài cơ thể	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc; Thực hiện kỹ thuật Lọc máu ngoài cơ thể		
888	Võ Hoàng Trung Hiếu	010441/ĐNAI-CCHN ngày 18/10/2016 681/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2018	Điều dưỡng; Lọc máu ngoài cơ thể	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc; Thực hiện kỹ thuật Lọc máu ngoài cơ thể		
889	Nguyễn Thị Trúc Như	002055/ĐNAI-CCHN ngày 26/10/2017 681/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2018	Điều dưỡng; Lọc máu ngoài cơ thể	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc; Thực hiện kỹ thuật Lọc máu ngoài cơ thể		



STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
890	Đào Thị Kim Tâm	0009869/ĐNAI-CCHN ngày 12/05/2016 681/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023	Điều dưỡng; Thận nhân tạo	07h00-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc; Thực hiện kỹ thuật Thận nhân tạo		
891	Hoàng Thị Ngọc Thảo	003526/ĐNAI-CCHN 681/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023	Điều dưỡng; Thận nhân tạo	07h00-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc; Thực hiện kỹ thuật Thận nhân tạo		
892	Lê Thị Hồng Vân	0009857/ĐNAI-CCHN 681/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023	Điều dưỡng; Thận nhân tạo	07h00-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc; Thực hiện kỹ thuật Thận nhân tạo		
893	Lê Thị Kim Hương	004447/ĐNAI-CCHN 681/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023	Điều dưỡng; Thận nhân tạo	07h00-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc; Thực hiện kỹ thuật Thận nhân tạo		
894	Nguyễn Thị Anh Đào	004296/ĐNAI-CCHN 681/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023	Điều dưỡng; Thận nhân tạo	07h00-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc; Thực hiện kỹ thuật Thận nhân tạo		
895	Nguyễn Thị Hồng Nhưng (1989)	0008343/ĐNAI-CCHN 681/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023	Điều dưỡng; Thận nhân tạo	07h00-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc; Thực hiện kỹ thuật Thận nhân tạo		
896	Nguyễn Thị Thy Trang	0008329/ĐNAI-CCHN 681/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023	Điều dưỡng; Thận nhân tạo	07h00-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc; Thực hiện kỹ thuật Thận nhân tạo		
897	Phan Thị Phương Thảo	002582/ĐNAI-CCHN 681/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023	Điều dưỡng; Thận nhân tạo	07h00-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc; Thực hiện kỹ thuật Thận nhân tạo		
898	Trần Bá Dân	0009748/ĐNAI-CCHN 681/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023	Điều dưỡng; Thận nhân tạo	07h00-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc; Thực hiện kỹ thuật Thận nhân tạo		
899	Trần Thị Mai (1991)	000587/ĐNAI-CCHN 681/QĐ-BVĐKĐN ngày 05/05/2023	Điều dưỡng; Thận nhân tạo	07h00-11h30, 13h00- 16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc; Thực hiện kỹ thuật Thận nhân tạo		

Am

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
900	Nguyễn Trọng Thịnh	012786/ĐNAI-CCHN ngày 22/06/2020 1517/QĐ-BVĐKĐN ngày 22/8/2022	Điều dưỡng; Kỹ thuật viên thông tim can thiệp	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc; Thực hiện Kỹ thuật thông tim can thiệp		
901	Nguyễn Châu Thanh Thúy	005200/ĐNAI-CCHN ngày 29/11/2021 79/QĐ-BVĐKĐN ngày 16/01/2023	Điều dưỡng; Kỹ thuật xét nghiệm giải phẫu bệnh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc; Thực hiện Kỹ thuật xét nghiệm giải phẫu bệnh		
902	Nguyễn Bùi Thanh Tâm	004355/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013 1560/QĐ-SYT ngày 27/12/2017	Điều dưỡng; Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng chăm sóc; Y sĩ Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền		
903	Trần Hữu Hồng	003512/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng gây mê hồi sức		
904	Cao Thị Lam	009994/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng gây mê hồi sức		
905	Đoàn Công Thái	009665/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng gây mê hồi sức		
906	Hoàng Bảo Quốc	004473/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng gây mê hồi sức		
907	Kim Phương Thiện	014092/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng gây mê hồi sức		
908	Nguyễn Châu Thảo	011098/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng gây mê hồi sức		
909	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	004411/LĐ-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng gây mê hồi sức		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
910	Phan Văn Thuận	010799/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Điều dưỡng gây mê hồi sức		
911	Nguyễn Thị Nga	003877/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
912	Bùi Thị Nguyệt	003608/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
913	Bùi Thị Thúy Nhung	011477/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
914	Châu Thị Mỹ Loan	011336/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
915	Đặng Như Hương Lan	010766/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
916	Đào Thị Thu Hà	0007924/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
917	Đào Thị Thu Hường	0007927/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
918	Đinh Thị Ánh Nguyệt	010523/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
919	Đỗ Ngọc Thủy	005205/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
920	Đoàn Thị Hải	003573/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
921	Đoàn Thị Thắm	0008225/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
922	Đoàn Vũ Cẩm Tuyền	003570/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
923	Dương Thị Thúy	003554/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
924	Hoàng Phượng Thu	0008339/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
925	Hoàng Thị Dung	003592/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
926	Hoàng Thị Hồng Lễ	003574/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
927	Hoàng Thị Tô Nghiệm	010752/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
928	Huỳnh Kim Hồng	003581/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
929	Huỳnh Thị Ngọc	012376/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
930	Huỳnh Thị Thanh Nhân	004089/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
931	Huỳnh Thu Vân	005171/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
932	Lê Thị Hà	014552/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
933	Lê Thị Nga	0008714/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
934	Lê Thị Phương Thúy	012101/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
935	Lê Thị Thu Hà	0007928/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
936	Lê Thị Thu Thủy	012247/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
937	Lê Văn Uyên Châu	011229/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
938	Lôi Thị Ngọc Loan	0008352/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
939	Lý Hồ Mỹ Duyên	012507/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
940	Mã Thị Hồng Nhung	00278/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
941	Mai Thị Diễm Khương	0007926/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
942	Mai Thị Huyền	000050/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
943	Mai Thị Kim Thúy	003562/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
944	Hà Thị Mỹ	0008146/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
945	Nguyễn Thị Lê Giang	012950/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
946	Nguyễn Diệu Nguyên	012377/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
947	Nguyễn Thị Bảy	003548/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
948	Nguyễn Thị Bích Nga	001881/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
949	Nguyễn Thị Duyên Hải	003551/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
950	Nguyễn Thị Hoài Anh	0008713/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
951	Nguyễn Thị Hoàng Yến	003594/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
952	Nguyễn Thị Hồng Thảo	011337/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
953	Nguyễn Thị Hồng Thơ	003607/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
954	Nguyễn Thị Lệ	003610/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
955	Nguyễn Thị Mỹ Hiền	001502/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
956	Nguyễn Thị Nga	0009278/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
957	Nguyễn Thị Sương	003563/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
958	Nguyễn Thị Thanh Thảo	012805/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
959	Nguyễn Thị Thanh Vân	0007929/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
960	Nguyễn Thị Thiên Thanh Vân	004468/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
961	Nguyễn Thị Thủy Tiên	011483/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
962	Nguyễn Thị Trang	003988/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
963	Phạm Bùi Thanh Thảo	0009510/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
964	Phạm Minh Tâm	0008715/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
965	Phạm Ngọc Kim Thy	003585/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
966	Phạm Thị Ái	0008335/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
967	Phạm Thị Kiều	010807/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
968	Phạm Thị Phương Thảo	0008374/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
969	Phạm Thị Thom	014511/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		



STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
970	Phạm Thị Thủy	003572/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
971	Phan Thị Kim Thoa	010660/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
972	Phan Thị Thu Hương	003589/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
973	Phan Thùy Dương	0008686/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
974	Tạ Thị Hồng Loan	005197/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
975	Thái Thị Thảo Nhi	014551/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
976	Tổng Thị Thu Hương	003549/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
977	Trần Kim Tuyết	004456/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
978	Trần Thị Hậu	012114/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
979	Trần Thị Kim Lợi	005528/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
980	Trần Thị Kim Ngân	011097/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
981	Trần Thị Mỹ Ngọc	003579/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
982	Trần Thị Ngọc Hương	004302/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
983	Trần Thị Nguyệt Minh	0007644/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
984	Trần Thị Tuyết Trinh	010524/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
985	Trần Thị Vân Anh	003569/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
986	Trần Thủy Tiên	010591/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
987	Triệu Thị Mỹ Hậu	011931/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
988	Trịnh Hoàng Yến	003914/ĐMAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
989	Trương Thị Lan Anh	005897/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
990	Vũ Thị Thanh Tâm	005178/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
991	Vũ Thị Thanh Thảo	003575/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
992	Vũ Thị Thùy Trang	003582/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
993	Vương Thị Mỹ Hiền	003588/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
994	Lê Thị Mỹ Huyền	015068/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
995	Nông Kim Hoàng Yến	012989/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
996	Phạm Thị Lệ Hằng	003566/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
997	Lê Thị Huyền Trang	013485/ĐNAI-CCHN ngày 08/02/2021	Hộ sinh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Hộ sinh		
998	Lê Minh Tuấn	0009227/ĐNAI-CCHN ngày 28/7/2015	Thực hiện kỹ thuật hình ảnh y học	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh		
999	Lôi Ngọc Sang	005196/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
1000	Nguyễn Tấn Quốc	004374/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh		
1001	Nguyễn Tình Tiếp	006777/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh		
1002	Nguyễn Văn Dũng	004439/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh		
1003	Phan Tùng Anh	004376/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh		
1004	Tạ Tuấn Anh	009986/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh		
1005	Võ Thanh Hùng	006317/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh		
1006	Quảng Trí Nghĩa	015257/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên hình ảnh y học		
1007	Trần Tuấn Anh	014681/ĐNAI-CCHN ngày 05/12/2022	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên hình ảnh y học		
1008	Phạm Thị Ngọc Huyền	014435/ĐNAI-CCHN ngày 02/8/2022 1510/QĐ-BVĐKĐN ngày 22/08/2022	Kỹ thuật viên hình ảnh y học; Kỹ thuật chụp cộng hưởng từ tuyến vú	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên kỹ thuật hình ảnh; Kỹ thuật chụp cộng hưởng từ tuyến vú		
1009	Nguyễn Thảo Hiền	012399/ĐNAI-CCHN ngày 25/02/2020 1511/QĐ-BVĐKĐN ngày 22/08/2022	Kỹ thuật viên hình ảnh y học; Kỹ thuật chụp cộng hưởng từ tuyến vú	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên kỹ thuật hình ảnh; Kỹ thuật chụp cộng hưởng từ tuyến vú		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
1010	Nguyễn Thị Hà Thanh	004486/ĐNAI-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về phục hình răng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên phục hình răng		
1011	Nguyễn Thị Minh Thúy	005186/ĐNAI-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về phục hình răng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên phục hình răng		
1012	Võ Xuân Phương	011911/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng		
1013	Bùi Thị Hương (1983)	004424/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Thực hiện kỹ thuật chuyên môn Vật lý trị liệu	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên Thực hiện kỹ thuật chuyên môn Vật lý trị liệu		
1014	Nguyễn Kim Hậu	0008348/ĐNAI-CCHN ngày 30/6/2014	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn Vật lý trị liệu	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên Thực hiện kỹ thuật chuyên môn Vật lý trị liệu		
1015	Đỗ Thụy Quý Nhi	010492/ĐNAI-CCHN ngày 01/11/2016	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu		
1016	Lê Thị Hiền	002689/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu		
1017	Nguyễn Loan Phương	002853/ĐNAI-CCHN ngày 01/02/2018	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu		
1018	Nguyễn Thị Anh Thư (1994)	003048/ĐNAI-CCHN ngày 10/07/2017	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu		
1019	Nguyễn Thị Tuyết (1989)	004427/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu		

SĐT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
1020	Trần Duy Tiến	0009627/ĐNAI-CCHN	Thực hiện kỹ thuật Vật lý trị liệu	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu		
1021	Huỳnh Văn Giang	011884/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - phục hồi chức năng		
1022	Ngô Đắc Hiếu	013197/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - phục hồi chức năng		
1023	Nguyễn Hoàng Tuấn	012895/ĐNAI-CCHN ngày 30/07/2020	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - phục hồi chức năng		
1024	Nguyễn Thị Thúy Ngọc	012009/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - phục hồi chức năng		
1025	Trần Minh Dương	011984/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - phục hồi chức năng		
1026	Trần Quốc Dũng	014403/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - phục hồi chức năng		
1027	Trần Thị Hồng Trâm	011082/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng		
1028	Nguyễn Hữu Tài	013464/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng		
1029	Bùi Thị Kim Ý	012178/ĐNAI-CCHN ngày 18/10/2019	Xét nghiệm	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm		

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
1030	Nguyễn Thị Nga	002453/ĐNAI-CCHN ngày 08/12/2017	Xét nghiệm	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm		
1031	Nguyễn Thị Thu Trúc	009970/ĐNAI-CCHN ngày 07/9/2018	Xét nghiệm	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm		
1032	Dương Diễm Hồng Ngọc	009911/ĐNAI-CCHN ngày 12/5/2016 699/QĐ-SYT ngày 22/4/2019	Chuyên khoa Xét nghiệm hóa sinh; Chuyên khoa xét nghiệm	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm		thay đổi thời gian
1033	Thái Thị Phương Uyên	003999/ĐNAI-CCHN ngày 28/8/2018	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm		thay đổi thời gian
1034	Bùi Quang Trường	011099/ĐNAI-CCHN ngày 28/9/2018	Chuyên khoa Xét nghiệm	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm		thay đổi thời gian
1035	Đào Nguyễn Hoàng Khanh	004483/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm		thay đổi thời gian
1036	Lưu Thị Hoài Trân	0009725/ĐNAI-CCHN ngày 17/4/2023	Chuyên khoa Xét nghiệm	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm		thay đổi thời gian
1037	Nguyễn Huỳnh Ngọc Nhi	010598/ĐNAI-CCHN ngày 25/11/2016	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm		thay đổi thời gian
1038	Nguyễn Phạm Hữu Sang	002036/ĐNAI-CCHN ngày 26/10/2017	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm		thay đổi thời gian
1039	Nguyễn Thị Phương Tuyền	005137/ĐNAI-CCHN ngày 17/4/2023	Chuyên khoa Xét nghiệm	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm		thay đổi thời gian

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
1040	Trần Cát Khuê	011794/ĐNAI-CCHN ngày 25/6/2019	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm		thay đổi thời gian
1041	Trần Thị Xuân Hà	043949/HCM-CCHN ngày 27/12/2018	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm		thay đổi thời gian
1042	Trịnh Anh Hào	013112/ĐNAI-CCHN ngày 25/9/2020	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm		thay đổi thời gian
1043	Ngô Thị Huỳnh Như	013936/ĐNAI-CCHN ngày 29/11/2021	Chuyên khoa Xét nghiệm	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm		thay đổi thời gian
1044	Trần Lê Phong	003398/ĐNAI-CCHN 121/QĐ-SYT ngày 21/10/2013	Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật xét nghiệm	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm		thay đổi thời gian
1045	Cao Lê Bảo Trân	013842/ĐNAI-CCHN ngày 03/11/2021	Chuyên khoa xét nghiệm	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm		thay đổi thời gian
1046	Đỗ Thị Hương Sen	004431/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013	Kỹ thuật viên xét nghiệm	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm		thay đổi thời gian
1047	Đới Thị Hậu	002884/ĐNAI-CCHN ngày 15/8/2018	Chuyên khoa xét nghiệm	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm		thay đổi thời gian
1048	Dương Mạnh Hà	002525/ĐNAI-CCHN ngày 20/7/2018	Kỹ thuật viên xét nghiệm	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm		thay đổi thời gian
1049	Huỳnh Tấn Lộc	003782/ĐNAI-CCHN ngày 15/8/2018	Kỹ thuật viên xét nghiệm	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm		thay đổi thời gian

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
1050	Ngô Thị Hồng Nhung	014395/ĐNAI-CCHN ngày 06/7/2022	Kỹ thuật viên xét nghiệm	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm		thay đổi thời gian
1051	Nguyễn Chí Tài	000162/ĐNAI-CCHN ngày 02/8/2017	Kỹ thuật viên xét nghiệm	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm		thay đổi thời gian
1052	Nguyễn Thị Loan	004545/TTH-CCHN ngày 12/7/2019	Chuyên khoa xét nghiệm	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm		thay đổi thời gian
1053	Trần Minh Hoàng	014390/ĐNAI-CCHN ngày 06/7/2022	Chuyên khoa xét nghiệm	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm		thay đổi thời gian
1054	Trần Thị Ngọc Hằng	004429/DNAI-CCIN ngày 03/11/2021	Chuyên khoa xét nghiệm	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm		thay đổi thời gian
1055	Vũ Đức Huy	010915/ĐNAI-CCHN ngày 09/5/2017	Kỹ thuật viên xét nghiệm	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm		thay đổi thời gian
1056	Nguyễn Triều Nguyễn	014257/ĐNAI-CCHN ngày 18/5/2022	Kỹ thuật viên xét nghiệm	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm		thay đổi thời gian
1057	Nguyễn Ngọc Thúy	013932/ĐNAI-CCHN	Xét nghiệm	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm		thay đổi thời gian
1058	Nguyễn Thị Thanh Thúy	005041/QNG-CCHN	Xét nghiệm	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm		thay đổi thời gian
1059	Bùi Ngọc Yến Nhi	014754/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm		thay đổi thời gian

SĐT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Ghi chú
1060	Đinh Thị Thùy Linh	013924/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm		thay đổi thời gian
1061	Dương Thị Quỳnh Hương	012973/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm		thay đổi thời gian
1062	Dương Thị Thu Huyền	013822/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm		thay đổi thời gian
1063	Lê Đào Phương Phương	003110/ĐNAI-CCHN	Xét nghiệm	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm		thay đổi thời gian
1064	Nguyễn Hoài Nam	009902/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm		thay đổi thời gian
1065	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	012910/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm		thay đổi thời gian
1066	Phạm Huy Thành	010061/ĐNAI-CCHN	Xét nghiệm	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm		thay đổi thời gian
1067	Tạ Thị Tuyết Mai	0007921/ĐNAI-CCHN 535/QĐ-SYT ngày 09/6/2014	Điều dưỡng; Xét nghiệm	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm		thay đổi thời gian
1068	Tổng Thị Tú Anh	013925/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm		thay đổi thời gian
1069	Võ Phương Nam	013844/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm		thay đổi thời gian

STT	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hoạt động CM	Thời gian đăng ký hành nghề	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại CSKBCB khác (nếu có)	Chú chú
1070	Trần Thị Bảo Ngân	014920/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm		thay đổi thời gian
1071	Ngô Việt Hà	003394/ĐNAI-CCHN ngày 21/10/2013 511/QĐ-SYT ngày 12/4/2016	Điều dưỡng; Kỹ thuật viên xét nghiệm: huyết học	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Kỹ thuật viên xét nghiệm: huyết học		thay đổi thời gian
1072	Huỳnh Tấn Dũng	000354/ĐNAI-CCHN	Dịch vụ y tế thay băng, tiêm chích	07h00-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Y sĩ chăm sóc		
1073	Phạm Văn Hạnh	005176/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Y sĩ Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền		thay đổi thời gian
1074	Nguyễn Minh Ngọc	003750/QB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Y sĩ Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền		thay đổi thời gian
1075	Dương Thị Nga	005218/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Y sĩ Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền		thay đổi thời gian
1076	Trần Thị Kiều Linh	0008682/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	06h30-11h30, 13h00-16h30 từ thứ hai đến thứ sáu; 07h00-11h30 thứ bảy, chủ nhật	Y sĩ Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền		thay đổi thời gian

Ghi chú

1. Thời gian làm việc ngoài giờ đối với các bác sĩ, nhân viên y tế sẽ được bệnh viện phân công cụ thể theo lịch làm việc hàng tuần.
2. Bệnh viện sẽ bố trí ngày nghỉ cho người hành nghề để đảm bảo thời gian làm việc theo Luật Lao Động.

Đồng Nai, ngày 22 tháng 5 năm 2024

Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật cơ sở khám bệnh, chữa bệnh



GIÁM ĐỐC

Ngô Đức Tuấn